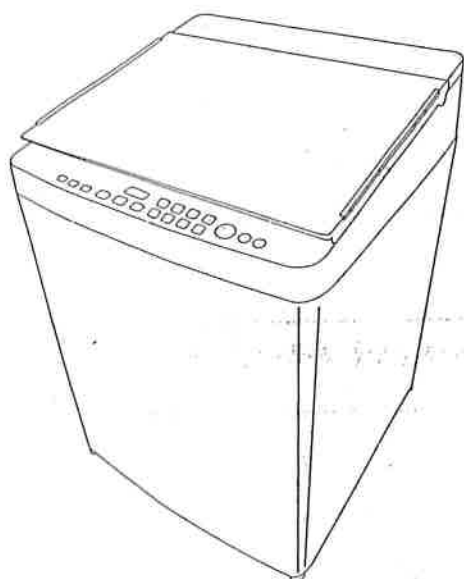


# TOSHIBA

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY GIẶT HOÀN TOÀN TỰ ĐỘNG (Dùng trong gia đình)

**AW-DUG1700WV**  
**AW-DUG1600WV**  
**AW-DUG1500WV**



### GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:

Trước khi tiến hành lắp đặt, xin quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống dưới đây. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành

Kiểu máy:.....

















Số máy:.....

- Xin chân thành cảm ơn quý khách đã tin nhiệm và chọn mua Máy giặt TOSHIBA.
- Để sử dụng sản phẩm an toàn và đúng cách, vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng.
- Giữ gìn sách hướng dẫn cẩn thận để tham khảo khi cần thiết.

### NỘI DUNG









CẢNH BÁO.....	2
THẬN TRỌNG.....	3
MÔ TẢ BỘ PHẬN.....	3
TÊN VÀ CHỨC NĂNG CÁC NÚT TRÊN BẢNG ĐIỀU KHIỂN .....	4~5
VẬN HÀNH MÁY GIẶT HOÀN TOÀN TỰ ĐỘNG.....	6~7
CÁCH VẬN HÀNH .....	8
GIẶT TỰ ĐỘNG .....	9
SỨC MẠNH LUỒNG NƯỚC.....	10
THỜI GIAN CHỜ MỖI TIẾN TRÌNH.....	11~16
CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TỰY CHỌN .....	17
VẮT CỤC KHÔ .....	18~19
CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ .....	20
CHẾ ĐỘ GHI NHỚ .....	20
CHẾ ĐỘ HẸN GIỜ GIẶT.....	21
KHÓA NẮP .....	21
CHẾ ĐỘ TỰY CHỌN .....	22
CHỨC NĂNG KHÔI PHỤC .....	22
LƯỢNG CHẤT GIẶT TẮY KHUYẾN CÁO .....	23
HƯỚNG DẪN GIẶT ĐỒ.....	24
LẮP ĐẶT .....	25~28
BẢO DƯỠNG .....	28~31
TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG .....	32~35
PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP.....	35
THÔNG SỐ KỸ THUẬT .....	35

# ⚠ CẢNH BÁO

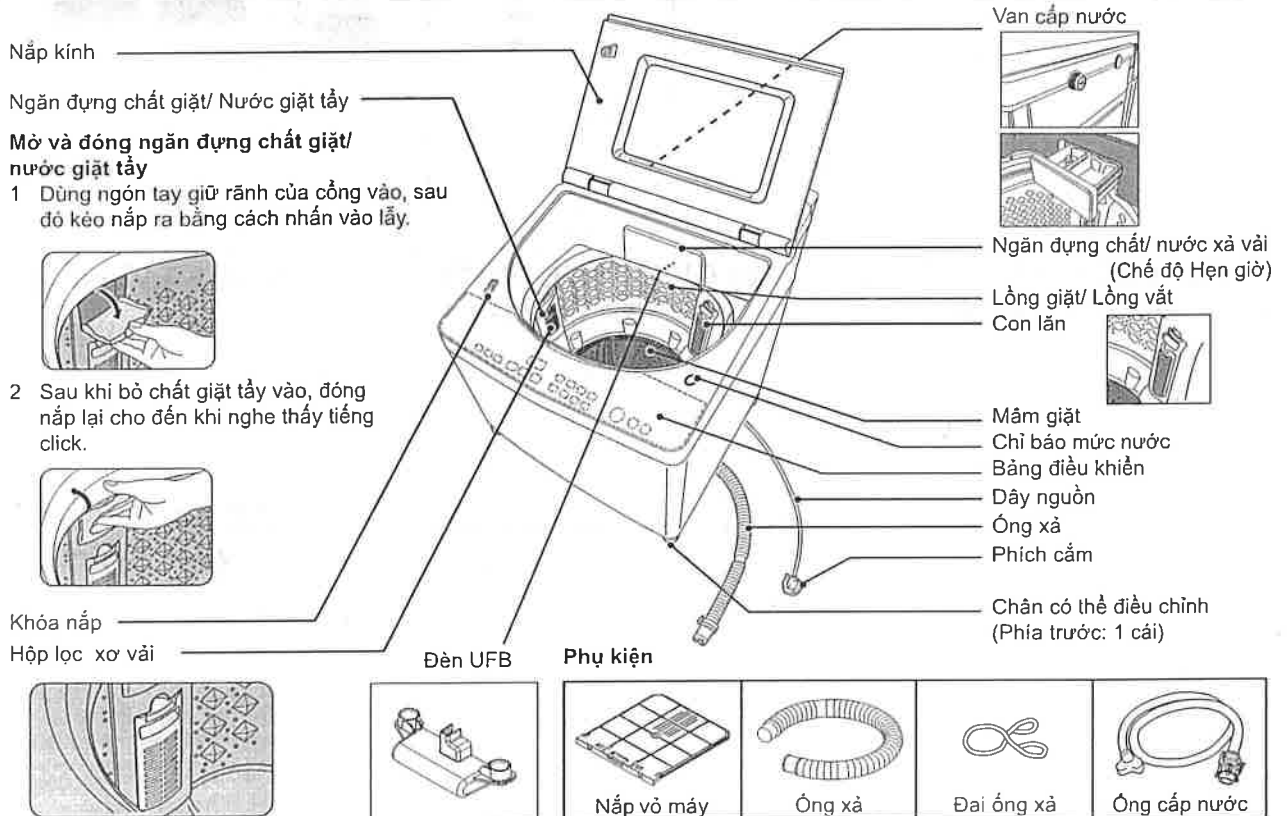
⚠ CẢNH BÁO: Cảnh báo này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây chấn thương hoặc tử vong.	
 KHÔNG CHẠM VÀO	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không bao giờ chạm vào đồ giặt khi lồng giặt đang quay cho tới khi lồng giặt dừng quay hoàn toàn.</li> <li>Đồ giặt trong lồng giặt có thể quấn vào tay ngay cả khi lồng giặt chỉ đang quay chậm.</li> <li>Đặc biệt thận trọng khi có mặt trẻ em.</li> </ul> 
 TRÁNH XA TRẺ EM	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trẻ em và người ốm yếu không bao giờ được vận hành máy giặt.</li> <li>Máy giặt này không dành cho các cá nhân (bao gồm trẻ em) bị suy giảm chức năng cơ thể, cảm giác hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ đã được giám sát bởi một cá nhân chịu trách nhiệm đảm bảo rằng họ có thể sử dụng máy giặt an toàn.</li> <li>Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi với máy giặt này.</li> <li>Không bao giờ cho phép trẻ em nhìn vào lồng giặt hoặc chơi quanh máy giặt.</li> <li>Không đặt ghế hoặc hộp gần máy giặt.</li> <li>Trẻ em có thể ngã vào lồng giặt và bị thương hoặc bị ngập trong nước.</li> </ul> 
 KHÔNG SỬA ĐỔI	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không bao giờ được tháo rời hoặc sửa đổi máy giặt.</li> <li>Việc này có thể gây điện giật hoặc hoả hoạn hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích. Hãy tham vấn cửa hàng bạn đã mua máy giặt.</li> </ul>
 DIỆN GIẬT	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng nguồn điện thích hợp được chỉ dẫn trên nhãn thông số định mức của máy giặt</li> <li>Sử dụng sai nguồn điện có thể gây hỏa hoạn, hoặc điện giật</li> <li>Không sử dụng nguồn điện phù hợp có thể khiến ổ cắm điện trở nên quá nóng, dẫn đến hoả hoạn.</li> </ul>
 RÚT NGUỒN	<ul style="list-style-type: none"> <li>Rút dây điện khỏi ổ cắm điện trước khi làm sạch hoặc bảo dưỡng máy giặt.</li> </ul>
 KHÔNG DÙNG TAY ƯỚT	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không cầm hoặc kéo phích điện bằng tay ướt.</li> <li>Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích.</li> </ul>
 DIỆN GIẬT	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không bao giờ được sử dụng dây điện hoặc phích cắm điện bị hỏng hoặc ổ cắm bị lỏng.</li> <li>Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích hay hoả hoạn.</li> </ul>
 KHÔNG THÁO RỜI VÀ SỬA CHỮA	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không làm hỏng dây điện.</li> <li>Không làm hỏng, cắt hay sửa đổi dây điện hoặc để dây bị uốn, kéo, xoắn hay buộc quá mạnh. Đồng thời, không kéo giật phần kim loại, để vật nặng lên dây điện hay kẹp dây điện. Việc này có thể làm hỏng dây điện, gây hoả hoạn hoặc điện giật.</li> <li>Nếu dây điện bị hỏng, phải để cho nhà sản xuất hoặc đại lý bảo trì hoặc cá nhân có trình độ tương đương thay dây điện nhằm tránh nguy hiểm.</li> </ul>
 KHÔNG SỬ DỤNG Ở NƠI AM ƯỚT	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không lắp đặt máy giặt ở nơi có độ ẩm cao.</li> <li>Không lắp đặt trong phòng tắm hoặc nơi tiếp xúc với nước mưa.</li> <li>Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.</li> </ul>
 KHÔNG PHUN NƯỚC	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không cho nước tiếp xúc trực tiếp với các bộ phận khác nhau của thân vỏ.</li> <li>Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.</li> </ul>
 TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không đặt vật liệu dễ cháy vào thùng giặt</li> <li>Không đặt bất kỳ loại dầu hoả, xăng, benzen, chất làm loãng, cồn hay các vật liệu dễ cháy khác hoặc ngâm đồ giặt với các vật liệu đó trong lồng giặt. Điều này có thể gây nổ hoặc hoả hoạn.</li> </ul>
 LAU SẠCH BỤI	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lau sạch bụi bám trên bề mặt của chân phích cắm.</li> <li>Bụi bám có thể gây chập cháy.</li> </ul>
 TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không đặt nguồn lửa như nến hay thuốc lá gần máy giặt.</li> <li>Điều này có thể gây hoả hoạn.</li> </ul>
 LẮP ĐẶT CÁN THẬN	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đảm bảo nước xả ra đúng cách.</li> <li>Sử dụng máy giặt có đường xả nước bị lỗi có thể khiến nước chảy ngược lại máy giặt, gây điện giật hoặc hoả hoạn.</li> </ul>

## ⚠ THẬN TRỌNG

**⚠ THẬN TRỌNG:** Phần này cho biết việc vận hành bộ phận không đúng có thể gây thương tích hoặc làm hư hại sản phẩm.

 KHÔNG KÉO	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không kéo dây nguồn khi rút phích cắm thiết bị.</li> <li>Giữ vào phần thân của phích cắm khi rút. Có thể gây điện giật hoặc lỗi vận hành gây thương tích.</li> </ul>
 KHÔNG SỬ DỤNG	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không kết nối với nguồn nước nóng.</li> <li>Không sử dụng nước có nhiệt độ trên 50°C.</li> <li>Nước quá nóng có thể gây hư hỏng và biến dạng máy giặt, gây điện giật.</li> </ul>
 KHÔNG GIẶT	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không giặt hoặc sử dụng chức năng vắt ly tâm chiếu, đồ chống thấm nước như áo mưa, quần áo câu cá (áo khoác và quần) đồ trượt tuyết, túi ngủ, v.v.</li> <li>Nếu không có thể gây rung bất thường và làm hư hỏng đồ giặt trong khi vắt ly tâm.</li> </ul>
 KHÔNG TRÈO	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không treo hoặc đặt đồ vật nặng hoặc tác động lực mạnh vào máy giặt.</li> <li>Làm vậy có thể gây ra thương tích do sản phẩm bị biến dạng hoặc nứt vỡ.</li> </ul>
 RÚT ĐIỆN	<ul style="list-style-type: none"> <li>Rút phích cắm điện nếu bạn không sử dụng máy giặt trong thời gian dài.</li> <li>Nếu không, có thể dẫn tới điện giật hoặc làm giảm tuổi thọ của máy giặt do khả năng cách điện kém.</li> </ul>
 NGUY HIỂM CHO TAY	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không cho tay hoặc các đồ vật khác xuống dưới máy giặt trong khi vận hành.</li> <li>Các bộ phận chuyển động có thể gây thương tích.</li> </ul>
 RÒ RỈ NƯỚC	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trước khi sử dụng, đảm bảo đã mờ vòi nước và mối nối với ống cấp nước không bị lỏng hoặc rò rỉ.</li> <li>Đai ốc của ống, mối nối ống, van cấp nước và các bộ phận khác bị lỏng có thể gây ra rò rỉ nước hoặc hư hỏng khác.</li> </ul>
 LẤP ĐẶT CÁN THẬN	<ul style="list-style-type: none"> <li>Phản thông gió bên dưới máy giặt không bị chặn bởi thảm khi lắp đặt máy giặt trên sàn có thảm.</li> </ul>
 DỪNG VẬN HÀNH	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu lồng giặt vẫn tiếp tục quay khi khóa nắp máy giặt mở, nắp có thể mở ra trong khi vắt. Nếu điều này xảy ra, không chạm vào đồ giặt bên trong lồng và dừng vận hành máy giặt ngay lập tức. Liên hệ với trung tâm bảo hành để sửa chữa.</li> </ul>

## MÔ TẢ BỘ PHẬN



# TÊN VÀ CHỨC NĂNG CÁC NÚT TRÊN BẢNG ĐIỀU KHIỂN

## Phần hiển thị

- Chương trình giặt đang vận hành sẽ được hiển thị dạng nháy và các chương trình còn lại sẽ sáng ổn định.

(Ví dụ) Khi chương trình WASH Đang chạy



- Khi bật nguồn điện và chương trình giặt được lựa chọn, thời gian giặt và xả cũng như thời gian vắt được hiển thị.

(Ví dụ) GIẶT = 15 PHÚT.  
XẢ = 2 LẦN  
VẮT = 5 PHÚT.



- Sau khi ấn nút lượng chất giặt tẩy được hiển thị.

(Ví dụ) Chỉ 1,9 cốc



- \* 1 cốc đo của chất giặt là khác nhau tùy từng loại chất giặt riêng. Hãy thêm hoặc bớt lượng chất giặt tùy theo chất giặt đã dùng và tham khảo mực nước hiển thị.

## Nút VẮT CỰC KHÔ (SUPER SPIN DRY)

- Thời gian sấy khô tùy theo khoảng thời gian đã chọn. Ngay sau khi ấn nút này, đèn báo sẽ sáng cho đến khi khoảng thời gian đã chọn kết thúc.
- Đèn báo sẽ tắt theo thời gian vận hành còn lại.

HIỂN THỊ MỨC NƯỚC CỦA MODEL AW-DUG1600VV	HIỂN THỊ MỨC NƯỚC CỦA MODEL AW-DUG1500VV
■ 107L	■ 100L
■ 87L	■ 82L
■ 60L	■ 60L
■ 25L	■ 25L

## Đèn báo "DETERGENT"

- Khi đèn báo này sáng, màn hình điện tử sẽ hiển thị lượng chất giặt khuyến nghị.

## Đèn báo "TIME REMAIN"

- Khi đèn báo này sáng, màn hình điện tử sẽ hiển thị thời gian vận hành còn lại.

## Nút LỰC NƯỚC GIẶT (WATER FLOW)

- Ấn "WATER FLOW" để chọn sức mạnh luồng nước.
- Chỉ có thể chọn nút này khi chọn chương trình "REGULAR"

## Nút CHỌN MỨC NƯỚC (WATER LEVEL)

- Đèn báo mực nước sẽ sáng khi cài đặt mực nước.
- Chế độ tự động**
- Mực nước được cài đặt theo đường kẻ vạch bằng cách điều chỉnh theo khối lượng giặt.
  - Nếu có nước trong lồng trước khi máy giặt vận hành, đèn báo ở mực nước cao nhất sẽ sáng.
- Cài đặt nút**
- Ấn nút để chọn mực nước. Đèn báo ở mực nước sẽ sáng.
  - Trong khi nước đang chảy vào lồng giặt, đèn báo "WATER LEVEL" sẽ nháy.

## Đèn báo "UFB"

- Đèn báo này sẽ sáng khi vận hành Bóng bọt siêu nhỏ (UFB).
- Đèn báo này sẽ nháy trong khi các bóng bọt siêu nhỏ được tạo thành trong lồng giặt.

## CÁC NÚT "GIẶT" "XẢ" "VẮT"

- Đèn báo sẽ tiếp tục nháy trong khi vận hành và phát sáng theo thời gian vận hành còn lại.
- Khi bật nguồn điện cho máy giặt và tiến trình giặt được cài đặt lại, thời lượng giặt, xả và vắt sẽ được hiển thị.

- Lượng bột giặt tính bằng muỗng cùng với chất giặt tẩy được hiển thị.

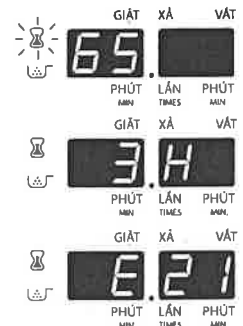


Một muỗng chất giặt tẩy tương ứng với 55 lít nước.

- **Sau khi bắt đầu vận hành**  
Nếu nắp máy giặt đóng, thời gian còn lại ước tính cho đến khi kết thúc quá trình giặt được hiển thị.

- **Đặt trước thời gian hoàn tất quá trình giặt**  
Thời gian được cài đặt trước sẽ hiển thị.

- **Nếu có lỗi xảy ra**  
Mã lỗi sẽ được hiển thị.



### Nút HẸN GIỜ GIẶT (PRESET)

- Bạn có thể cài đặt lại thời của toàn bộ tiến trình giặt.

### Đèn hiển thị tính năng AN TOÀN CHO TRẺ (CHILD PROOF) / KHÓA NẮP (LID LOCK)

- Khi lồng giặt/ lồng vắt quay tròn hoặc chế độ bảo vệ trẻ em được chọn, sẽ sáng.
- Sau khi chọn chế độ bảo vệ trẻ em, sẽ sáng (nhấp nháy).



KHÓA NẮP/AN TOÀN CHO TRẺ (NHẤP NHÁY)  
LID LOCK / CHILD PROOF (BLINK)

**KHỞI ĐỘNG**  
START  
**TẠM DỪNG**  
HOLD

**NGUỒN** POWER  
DI NGUỒN (TỰ ĐỘNG NGẮT) AUTO POWER OFF

**TẮT** OFF  
**MỜ** ON

### Nút CHỌN CHƯƠNG TRÌNH (OPERATION COURSE)

- Chọn chương trình phù hợp với đồ giặt.
- Khi ấn nút này, một đèn sẽ sáng.

### Nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG (START/HOLD)

- Ấn nút này để bắt đầu tiến trình.
- Ấn nút này để vận hành chờ.

### Nút công tắc NGUỒN (POWER OFF/ON)

- Ấn nút này để bật/tắt nguồn điện.
- Nguồn điện sẽ tự động tắt trong khoảng 5 phút (sáng để lấy quần áo ra trong thời gian chờ) sau khi kết thúc quá trình vận hành, hoặc khoảng 10 phút sau đó nếu vẫn vận hành không được bật.

### Đèn UFB

- Trong khi nước đang chảy vào lồng giặt, Đèn UFB sẽ sáng cho đến khi đạt được mực nước cài đặt ở tiến trình giặt (trừ lần vắt cuối cùng đối với chương trình giặt ngâm với nước xả vải, đèn UFB sẽ sáng trở lại cho đến khi đạt được mực nước đã cài đặt).
- Cuối quá trình vận hành, đèn UFB sẽ sáng khi nắp máy giặt được mở ra trong vòng 2 phút hoặc khi nắp máy sẽ đóng ngay lập tức, đèn UFB sẽ tự động tắt và kết thúc quá trình vận hành.

# VẬN HÀNH MÁY GIẶT HOÀN TOÀN TỰ ĐỘNG

Máy giặt tự động toàn phần sẽ vận hành như sau.  
Phần này mô tả quy trình của chương trình giặt "REGULAR" có "UFB".

Cho đồ giặt vào trong lồng và khởi động máy giặt. Cảm biến sẽ cân trọng lượng đồ giặt và bắt đầu xối nước.

**1** Máy giặt bắt đầu quay 6 giây sau khi khởi động máy giặt mà chưa có nước, lúc này trọng lượng đồ giặt được cân.

- Sau khi bắt đầu vận hành Nếu mờ nắp mã lỗi sẽ được hiển thị.



**2** Lượng chất giặt tẩy được hiển thị. Cho chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy và nước xả vải vào ngăn đựng nước xả. Đóng nắp.

- Lượng chất giặt tẩy tham khảo.



- Thời gian giặt còn lại tham khảo.



**3** Luồng nước bắt đầu xối vào trong khi nắp máy giặt được khóa tự động.

- Khi giặt sợi vải hóa học, sợi tổng hợp hoặc tấm ga, mực nước sẽ hơi thấp. Điều chỉnh mực nước

bằng nút

Giặt

CỖ ĐẠC

Xả lần 1.  
(Xả xối dạng hoa sen)

Đào trong khi xối

Đào sau khi xối

Giặt

Vắt sau khi xả

Xả xối dạng hoa sen  
Nước bắt đầu xối trong khi lồng vắt quay chậm.

Tiến trình UFB/ đèn UFB sáng.



Cho 1 lần

Đào bắt đầu trong khi nước xối vào trong khi giặt và nước được xối cùng lúc.  
Số lần xối nước sẽ khác nhau tùy thuộc vào trọng lượng đồ giặt và tần suất xả.

Tại sao thời gian giặt ước tính hơi lâu?  
Thời gian hiển thị đã thay đổi chưa?

## Thông tin về việc hiển thị thời gian còn lại

Hiển thị sẽ dựa trên lượng nước xả 15 lít/phút.

Trong các trường hợp sau, thời gian giặt có thể lâu hơn thời gian còn lại hiển thị hoặc thời gian hiển thị có thể thay đổi trong suốt tiến trình.

- Lượng nước xối ít hơn 15 lít/phút.
- Tắc khi xả nước.
- Tâm lực hút đồ giặt thay đổi.

## Xả tràn là gì?

Trong khi đào, luồng nước và xả đồng thời diễn ra.






Khi lượng nước xả ít, lồng giặt/ lồng vắt không được đổ đầy nước.

■ Tiến trình giặt có thể thay đổi trong khi đang giặt đồ.



**1** Ấn nút  để vận hành chờ.

**2** Ấn các nút    để chọn chế độ bạn muốn.

- Không thể cài đặt "No-washing", "No-rinsing" và "No-spinning".
- Khi cài đặt "Super Spin Dry", sẽ không thể thay đổi cài đặt vắt.

**3** Ấn lại nút  để bắt đầu vận hành.

- Các mục có thể thay đổi tương tự như cài đặt tùy chọn.

xả

Lần xả thứ 2  
(xả tĩnh)

Vắt

Vắt cực khô

Khóa nắp

Vắt sau khi xả

Ngâm và giặt nước được đổ đầy theo mực nước cài đặt

Đào

Vắt sau khi xả

Cài đặt Vắt cực khô theo ý muốn.



Tiến trình này xả cuối.



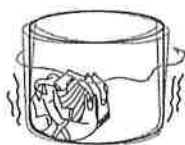
Nước xả tự động được thêm vào trong suốt lần



Điều gì sẽ xảy ra nếu nước được xối vào trong khi vắt?

### Thông tin về tâm lực hút đồ giặt

Khi tâm lực hút đồ giặt thay đổi trong suốt quá trình vắt, thời gian giặt còn lại sẽ lâu hơn nếu tình trạng giặt sau xuất hiện.



Dừng vắt khi phát hiện tâm lực hút thay đổi



Xả nước và dịch chuyển

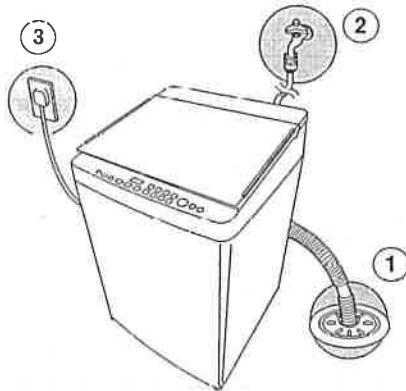


Tiến trình xả lại và vắt

# CÁCH VẬN HÀNH

Chuẩn bị

## 1 Đặt ống xả để xả nước (Tham khảo trang 26)



## 2 Đặt ống dẫn nước đúng cách. (Tham khảo trang 27)

### Mở vòi nước

- Đảm bảo không có dấu hiệu rò rỉ nước ở vòi nước và van cấp nước.

## 3 Cắm phích cắm nguồn.

### Mẹo vặt

Đảm bảo lắp hộp lọc xơ vải và con lăn trước khi vận hành.

Nếu không, nước có thể phun tung tóe và đồ giặt có thể bị hỏng do mắc vào bên trong các bộ phận móc nối.

- Cách cho đồ giặt vào
- Cho đồ giặt lớn hơn hoặc đồ giặt dễ nổi vào trước.
- Kiểm tra các túi bên trong quần áo.

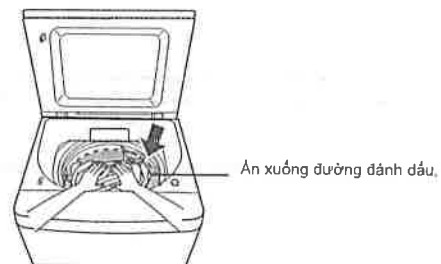


Các loại quần áo dễ nổi như


- 100% chất liệu sợi hóa học, gần như hoàn toàn.
  - 100% chất liệu sợi hóa học hoặc sợi tổng hợp như flannel.
- (Sợi hóa học tức là sợi polyester, nhũ acrylic hoặc sợi nilông.)

Cho dù các đồ có dán nhãn có thể giặt được bằng máy, như gối, đệm cũng không thể giặt được bằng loại máy này, bởi vì các đồ này sẽ không thể ngấm đủ chất giặt tẩy ngay cả khi đã ấn xuống sau khi xả nước. Ngoài ra, quần áo có thể sẽ bay ra ngoài lồng giặt/lồng vắt hoặc xảy ra lỗi khi vắt.

- Cần đưa từng chiếc áo quần vào và ấn chặt vào trong lồng giặt/ lồng vắt.



- Quần áo rộng có thể bị mất dáng cần được giặt riêng.
- Thêm đồ giặt trong khi giặt.

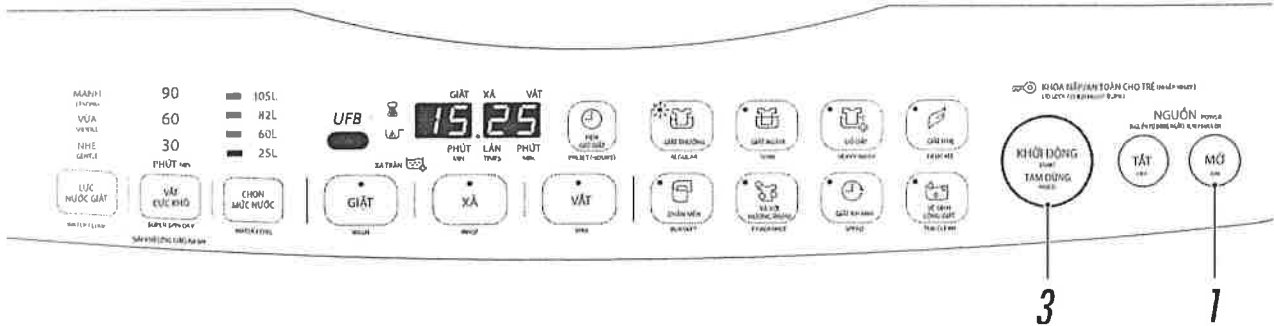
Hãy ấn nút  và thêm đồ giặt sau khi máy giặt dừng hoàn toàn. Từ phía trên ấn đồ giặt xuống sao cho đồ giặt được ngấm trong chất giặt tẩy.



# GIẶT TỰ ĐỘNG

Đồ giặt thông thường có thể được giặt trong các chương trình giặt tối ưu từ giặt đến vắt.

## Chương trình GIẶT THƯỜNG "REGULAR" cho đồ giặt thông thường



### Bóng bọt siêu nhỏ là gì (UFB)

UFB (Bóng bọt siêu nhỏ) là những bọt khí với kích thước nano không thể nhìn thấy bằng mắt thường, nhỏ hơn những thớ sợi, nhờ đó UFB có thể dễ dàng thâm nhập vào những thớ vải. UFB được sinh ra từ thiết bị UFB ở van cấp nước của máy giặt.


- Bề mặt của UFB mang tích điện âm.
- Khi UFB bám vào các hoạt tinh bề mặt và đánh tan các vết bẩn thấm sâu bên trong áo quần. Sau đó UFB tăng cường hiệu quả của chất giặt tẩy để có được kết quả giặt tốt hơn.

### GIẶT CÔ ĐẶC là gì

Đồ giặt được đảo ngay ở mực nước thấp. Giúp chất giặt tẩy tạo bọt để ngấm vào đồ giặt. Xả nước và giặt được diễn ra đồng thời. Đồ giặt được giặt hoàn toàn sạch nhờ ngấm trong chất giặt tẩy đậm đặc.  
(Hãy thêm chất giặt tẩy vào bên trong lồng giặt/ lồng vắt thông qua "ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy". Nếu không, sẽ làm giảm hiệu quả giặt.)

#### ■ Thêm chất giặt tẩy

Dựa theo hiển thị lượng chất giặt tẩy, hãy thêm chất giặt tẩy vào bên trong lồng giặt/ lồng vắt thông qua "ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy".

- Hãy ấn nút  trước khi thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy.
- Ngoài ra, hãy thêm chất giặt tẩy trực tiếp vào xung quanh lồng giặt/ lồng vắt nếu trọng lượng đồ giặt dưới 1,5 kg. Quá nhiều chất giặt tẩy sẽ tạo quá nhiều bọt, khiến hiệu quả giặt kém hơn.

Khi đồ giặt dưới 1,5 kg, hãy thêm chất giặt tẩy trực tiếp vào xung quanh lồng giặt/ lồng vắt.



### 1 Bật NGUỒN ĐIỆN

- Các đèn báo "REGULAR" và "UFB" sẽ sáng.
- ▶ Hãy chọn các nút  theo ý muốn.

### 2 Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/ lồng vắt.

### 3 Ấn nút

- Mâm giặt quay tròn trước khi xả nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng chất giặt tẩy (giá trị tham khảo).

### 4 Dựa trên lượng chất giặt tẩy hiển thị, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy, nước xả, sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 30 giây.
- Lượng chất giặt và nước xả tham khảo trang 23.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

### Vào cuối giai đoạn vận hành



Một tiếng "bíp" phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Khóa vòi nước.
- Vệ sinh hộp lọc xơ vải và con lăn.

# SỨC MẠNH LUỒNG NƯỚC

Ấn nút để chọn sức mạnh luồng nước theo ý muốn ví dụ như loại đồ giặt hoặc mức độ vết bẩn.

Cách chọn sức mạnh luồng nước

Phím vận hành	Hiển thị	Trường hợp
Bật nguồn điện.	MẠNH VỪA NHẸ NHẪNG	Luồng nước tiêu chuẩn (mặc định)
Ấn nút  một lần.	MẠNH VỪA NHẸ NHẪNG	Khi bạn cần giặt mạnh.
Ấn nút  hai lần.	MẠNH VỪA NHẸ NHẪNG	Khi bạn cần giặt nhẹ.

- Không thể thay đổi được sức mạnh luồng nước trong khi vắt.
- Chỉ có thể thay đổi sức mạnh luồng nước khi chọn bất cứ chương trình giặt "REGULAR".
- Quần áo mỏng không nên giặt với luồng nước mạnh.

Ví dụ (Khi vận hành sức mạnh luồng nước là "VỪA")



■ Khi cần thay đổi sức mạnh luồng nước trong khi đang vận hành

## 1 Ấn nút để vận hành chờ.

- Khi cần giặt các loại đồ giặt mỏng, mềm, vận hành chờ. Nếu không các loại đồ giặt này có thể bị hư hại.

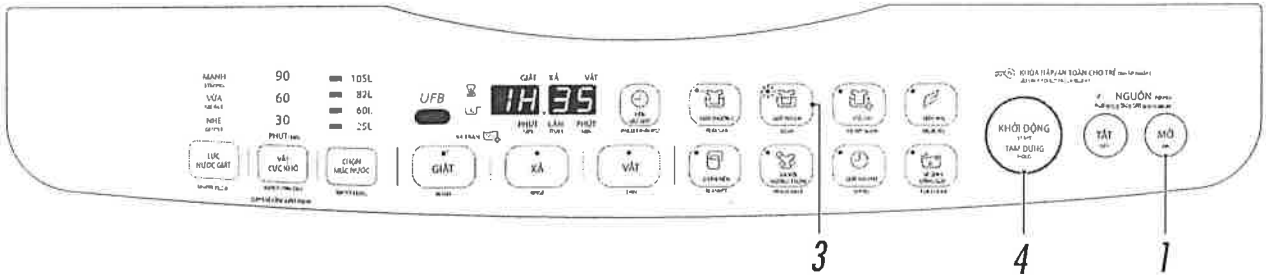
## 2 Ấn nút để chọn sức mạnh luồng nước.

- Sức mạnh luồng nước sẽ tăng dần sau đó giảm dần.

## 3 Ấn nút Lần nữa để bắt đầu vận hành.

- Máy giặt có một số mức cho luồng nước, lựa chọn các mức lần lượt.
- Nên ngay cả khi bạn chọn luồng nước mạnh, vẫn có thể đổi thành luồng

**Chương trình GIẶT NGÂM "SOAK"** Khi giặt các loại đồ giặt cực bẩn và tránh bị ố vàng.

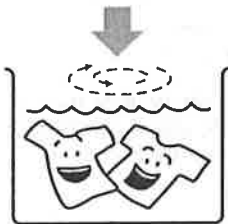


Phương pháp này được dùng để giặt áo quần dễ bị bám bẩn và dễ nhìn thấy vết bẩn như Đồ lót và áo váy cũng như những loại đồ bị bẩn nhiều, đồ tập gym và tất dày. Ngâm và giặt đồ giặt trong chất giặt tẩy đậm đặc cao. Thực hiện chương trình Giặt ngâm theo hướng dẫn sau.

Giặt sơ bộ bằng chương trình "CONDENSED BUBBLE" và cấp nước có vận hành UFB.

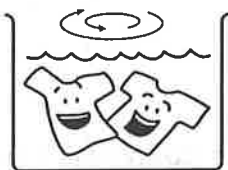


Đầu tiên, ngâm đồ giặt bằng chất giặt tẩy.



Ngâm và đảo đồ giặt liên tục với chất giặt tẩy đậm đặc cao để loại bỏ vết bẩn chứa chất nhờn.

Lần giặt cuối với bột cực mịn



Để đồ giặt sạch vết bẩn nhờ ngâm và giặt, nhờ đó đạt đồ giặt được sạch hơn.

- Để đồ giặt không bị ố vàng, sử dụng chương trình giặt này một lần 1 tháng để đảm bảo hiệu quả tối đa,
- Ấn nút **GIẶT** và cài đặt thời gian ngâm là 30 phút, 1 giờ, 2 giờ, 4 giờ, 6 giờ hoặc 8 giờ tùy theo ý muốn.
- Do thời gian giặt khá dài, không sử dụng chương trình giặt này cho các loại đồ giặt bằng sợi hóa học yếu hoặc dễ mất màu.

**1** Bật **NGUỒN ĐIỆN** **MỞ**.

**2** Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/ lồng vắt.

**3** Ấn nút **GIẶT** để chọn "SOAK".

► Chọn các nút **CHẠY MỨC NƯỚC** và **VẮT CỤC NHỎ** theo ý muốn.

**4** Ấn nút **KHỞI ĐỘNG**.

- Mâm giặt bắt đầu quay tròn trước khi xả nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng chất giặt tẩy (giá trị tham khảo).

**5** Dựa trên lượng chất giặt tẩy hiển thị, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy, nước xả, sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 30 giây.
- Lượng chất giặt và nước xả tham khảo trang 23.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

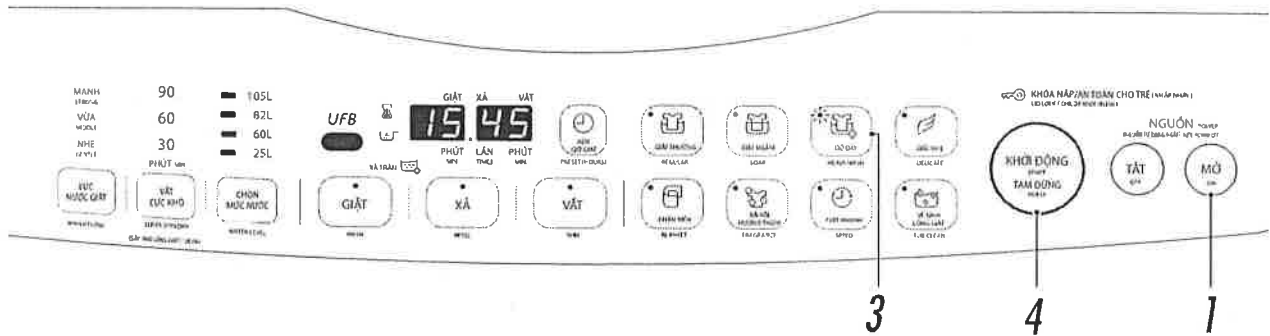
**Vào cuối giai đoạn vận hành**

Một tiếng "bíp" phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Khóa vòi nước.
- Vệ sinh hộp lọc xơ vải và con lăn.

## Chương trình ĐỒ DÀY "HEAVY WASH"

Khi bạn buộc phải giặt đồ sạch hoàn toàn.



Sử dụng chương trình giặt này cho đồ giặt bị bẩn nhiều như bị bẩn toàn bộ, Đồ tập gym và tất dày. So với chương trình giặt REGULAR, đây là chương trình giặt sử dụng lượng nước mạnh hơn và vắt kiệt hơn.

- Không sử dụng chương trình giặt này cho đồ giặt mỏng như khăn tắm và sợi hóa học.
- Tần suất vắt gấp 4 lần luồng nước. (2 lần xả xối dạng hoa sen và 2 lần xả tràn.)
- Khi nguồn nước cấp ít hơn hoặc mực nước thấp hơn, nước không thể tràn.

### 1 Bật NGUỒN ĐIỆN

### 2 Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/ lồng vắt.

### 3 Ấn nút để chọn "HEAVY WASH".

► Chọn nút   theo ý muốn.

### 4 Ấn nút

- Mâm giặt bắt đầu quay tròn trước khi xả nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng chất giặt tẩy (giá trị tham khảo).

### 5 Dựa trên lượng chất giặt tẩy hiển thị, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy, nước xả, sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 30 giây.
- Lượng chất giặt và nước xả tham khảo trang 23.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

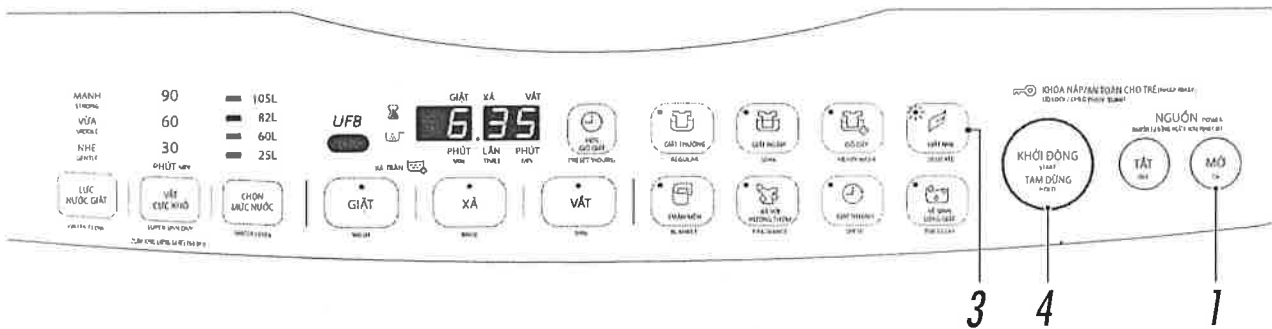
### Vào cuối giai đoạn vận hành

Một tiếng "bíp" phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Khóa vòi nước.
- Vệ sinh hộp lọc xơ vải và con lăn.

## Chương trình GIẶT NHẸ "DELICATE"

Khi bạn cần giặt đồ giặt mềm mỏng.



Chương trình giặt này dùng cho đồ giặt mỏng như áo choàng hoặc đồ lót để giặt một cách nhẹ nhàng với lượng nước rất nhẹ.

**1** **Bật NGUỒN ĐIỆN**

**2** Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/ lồng vắt.

**3** Ấn nút để chọn "DELICATE".

► Chọn nút theo ý muốn.

**4** Ấn nút .

• Máy giặt bắt đầu quay tròn trước khi xả nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng chất giặt tẩy (giá trị tham khảo).

**5** Dựa trên lượng chất giặt tẩy hiển thị, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt, nước giặt tẩy, nước xả, sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 30 giây.
- Lượng chất giặt và nước xả tham khảo trang 23.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

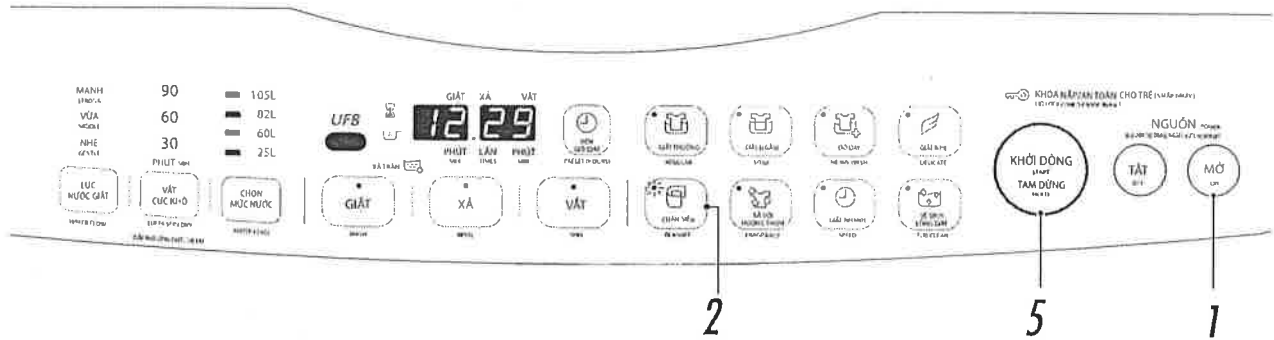
### Vào cuối giai đoạn vận hành

Một tiếng "bíp" phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Khóa vòi nước.
- Vệ sinh hộp lọc xơ vải và con lăn.

## Chương trình chăn mền "BLANKET"

Khi cần giặt đồ lớn như chăn flannelet, mền, rèm và ga trải giường.



### Loại và khối lượng có thể giặt

Sợi tổng hợp 100%

Loại: Vải mayer, tuft, down

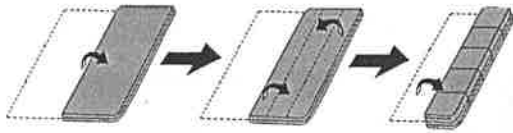
Trọng lượng: 4,7 kg hoặc ít hơn

- **KHÔNG NÊN** giặt các loại chăn len và chăn điện thông thường. Nên tuân theo hướng dẫn sử dụng khi giặt các loại chăn điện có thể giặt trong sách hướng dẫn người dùng đi kèm theo máy giặt.
- Nếu chăn không vào trong lưới giặt do sợi vải dày, có nghĩa là chăn không giặt được.

### Gấp chăn

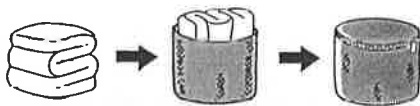
Loại bỏ bụi bẩn và dây chỉ bám ở chăn.

- Gấp chăn như hình bên dưới đây.



### Cho chăn vào lưới

- Trước tiên cho chăn vào lưới giặt chăn, sau đó thắt chặt dây buộc.



Thời gian giặt có thể sẽ lâu hơn khi thiếu nước.

## 1 Bật NGUỒN ĐIỆN

## 2 Ấn nút để chọn "BLANKET".

- ▶ Chọn nút  theo nhu cầu.

## 3 Cẩn cứ vào màn hình hiển thị mực nước, cho thêm chất giặt tẩy hay chất làm mềm vải vào ngăn đựng chất giặt tẩy/chất tẩy, nước xả và sau đó đóng nắp máy giặt.

- Hãy tham khảo trang 23 để biết lượng chất giặt tẩy và nước xả.

## 4 Cho lưới giặt chăn đã đóng kín vào trong lồng giặt/lồng vắt.

## 5 Đóng nắp và ấn nút .

- Nếu bạn quên đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 30 giây.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

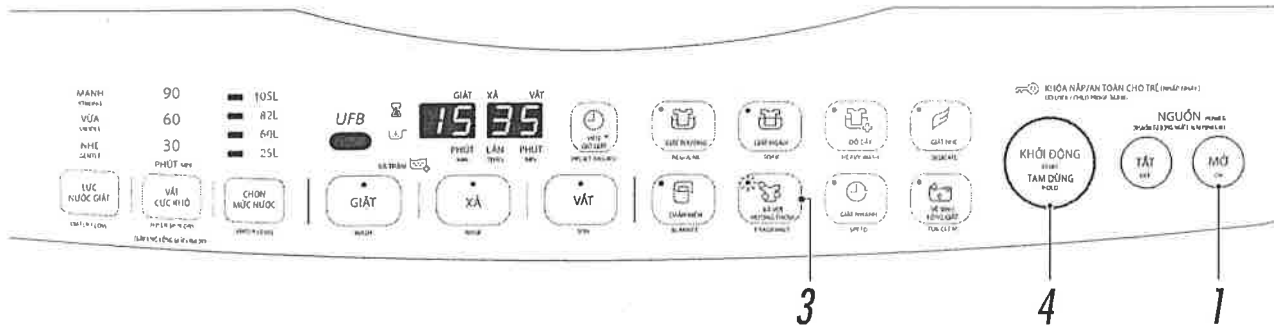
### Vào cuối giai đoạn vận hành

Một tiếng "bíp" phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Khóa vòi nước.
- Vệ sinh hộp lọc xơ vải và con lăn.

## CHƯƠNG TRÌNH XẢ VỚI HƯƠNG THƠM "FRAGRANCE"

Quá trình này giúp tối đa hóa tác dụng của nước xả, tạo ra mùi thơm dễ chịu.



Phương thức cũng sẽ tương tự như quá trình giặt "REGULAR".  
 • **BẮT BUỘC PHẢI DÙNG NƯỚC XẢ.** (Tham khảo trang 23, 24)

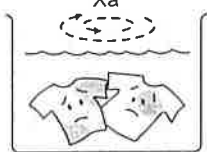
Giặt (CÔ ĐẶC và cấp nước có vận hành UFB)



Tiến trình giặt tương tự như quá trình giặt REGULAR.



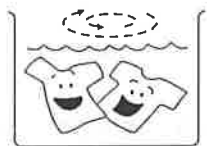
Xả xối dạng hoa sen



Xả

Quần áo được làm sạch hoàn toàn bằng quá trình xả

cấp nước và vận hành UFB Ngâm và Xả



Nước xả tự động được thêm vào và trong giây lát, quần áo sẽ được ngâm trong nước xả.



Vắt

Tiến trình giặt tương tự như quá trình giặt REGULAR.

**1** **Bật NGUỒN ĐIỆN**

**2** Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/ lồng vắt.

**3** **Ấn nút** **để chọn "FRAGRANCE".**

► Chọn nút theo nhu cầu.

**4** **Ấn nút**

• Mâm giặt bắt đầu quay tròn trước khi xả nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng chất giặt tẩy (giá trị tham khảo).

**5** **Căn cứ vào màn hình hiển thị mực nước, cho thêm chất giặt tẩy hay chất làm mềm vải/ chất tẩy trắng, nước xả và sau đó đóng nắp máy giặt.**

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 30 giây.
- Hãy tham khảo trang 23 để biết lượng chất giặt tẩy và nước xả.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt và tiến trình xả cuối cùng.

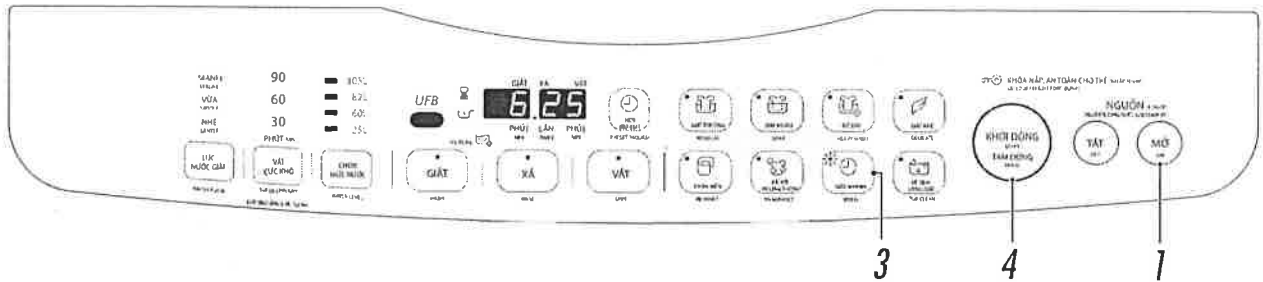
**Vào cuối giai đoạn vận hành**

Một tiếng "bíp" phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Khóa vòi nước.
- Vệ sinh hộp lọc xơ vải và con lăn.

## Chương trình giặt nhanh "SPEED"

Khi bạn cần giặt quần áo ít bẩn như váy.



Quá trình này áp dụng cho quần áo ít bẩn. So với quá trình "REGULAR", thời gian giặt, xả và vắt của quá trình này ngắn hơn.

- KHÔNG SỬ DỤNG NƯỚC XẢ.

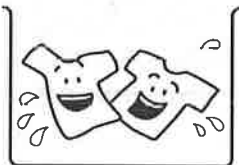
Giặt (Có đặc và cấp nước có vận hành UFB)



Xả xoắn dạng hoa sen



Vắt



### Mẹo vắt

- Do thời gian vắt ngắn, không nên để chế độ này khi giặt khăn hay quần áo dày khác.
- Không thể sấy khô và quay tròn liên tục.

### Các điểm cần lưu ý khi giặt:

- Khi cổ và tay áo bị bẩn nhiều, hãy bôi một ít nước giặt thông thường lên.
- Để tránh bị nhăn, hãy lấy quần áo ra khỏi lồng giặt ngay sau khi giặt.
- Treo quần áo bằng móc treo đủ độ rộng, duỗi ra bằng tay. Sau đó phơi trong bóng râm.

### 1. Bật NGUỒN ĐIỆN

### 2. Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/ lồng vắt.

### 3. Ấn nút để chọn "SPEED".

- ▶ Chọn nút   theo nhu cầu.

### 4. Ấn nút .

- Mâm giặt bắt đầu quay tròn trước khi xả nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng chất giặt tẩy (giá trị tham khảo).

### 5. Căn cứ vào màn hình hiển thị mực nước, cho thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt tẩy/chất tẩy, nước xả và sau đó đóng nắp máy giặt.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 30 giây.
- Hãy tham khảo trang 23 để biết lượng chất giặt tẩy và nước xả.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

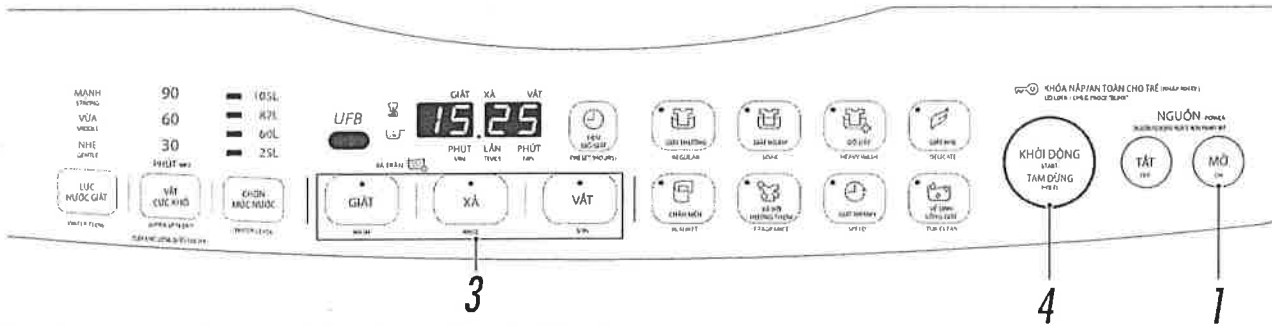
### Vào cuối giai đoạn vận hành

Một tiếng "bíp" phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

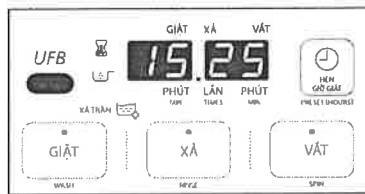
- Khóa vòi nước.
- Vệ sinh hộp lọc xơ vải và con lăn.



# CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TỰY CHỌN



Tùy theo các quá trình khác nhau nên cài đặt có thể khác nhau.



**GIÁT** Thời gian giặt tối đa là 15 phút, mỗi lần điều chỉnh thay đổi 1 phút.

12 phút đến 15 phút	Đồ bẩn thông thường
Đèn không hiển thị	Không giặt
4 phút đến 6 phút	Đồ bẩn ít

**XÀ** Số lần giữ xả tối đa là 4, có thể chọn kết hợp giữa xả tràn và xả thường.

2 lần	1 lần xả phun, 1 lần xả thường
2 lần + xả tràn	1 lần xả phun, 1 lần xả tràn
3 lần	2 lần xả phun, 1 lần xả thường
3 lần + xả tràn	2 lần xả phun, 1 lần xả tràn
4 lần	2 lần xả phun, 2 lần xả thường
4 lần + xả tràn	2 lần xả phun, 2 lần xả tràn
Đèn không hiển thị	Không giữ xả
1 lần	1 lần xả thường
1 lần + xả tràn	1 lần xả tràn

**VẮT** Thời gian vắt tối đa là 9 phút, mỗi lần thay đổi 1 phút.

6 phút đến 8 phút	Đồ thường
9 phút	Đồ dày
Đèn không hiển thị	Không vắt
1 phút đến 2 phút	Đồ mỏng manh, tinh xảo

**1** Bật **NGUỒN ĐIỆN** (MỞ) và cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt.

**2** Chọn quá trình.

- Không cần ấn nút nào nếu đèn báo sáng.
- Nếu sử dụng chế độ "MEMORY", hệ thống sẽ lưu lại cài đặt. Xem trang 20 để biết cách cài đặt.

**3** Ấn từng nút (GIÁT) (XÀ) (VẮT) để thay đổi vận hành.

- Xem thông tin chi tiết trường hợp trong trang 18

► Chọn nút (KHỞI ĐỘNG) (TẮT) (MỞ) theo nhu cầu.

**4** Ấn nút (KHỞI ĐỘNG).

**5** Căn cứ vào màn hình hiển thị mực nước, cho thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt tẩy/chất tẩy, nước xả và sau đó đóng nắp máy giặt.

- Nếu bạn quên không nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 30 giây.
- Hãy tham khảo trang 23 để biết lượng chất giặt tẩy và nước xả.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

## Vào cuối giai đoạn vận hành

Một tiếng "bíp" phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Khóa vòi nước.
- Vệ sinh hộp lọc xơ vải và con lăn.

# VẮT CỰC KHÔ

Khi muốn sấy khô quần áo hay rút ngắn thời gian sấy khô trong nhà.

## VẮT CỰC KHÔ

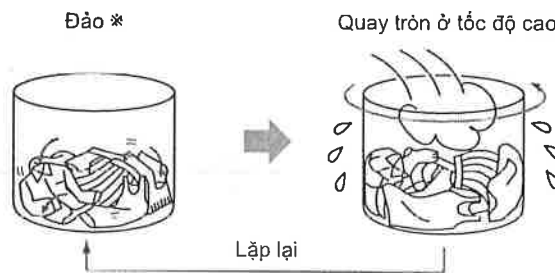
Bằng cách cài đặt VẮT CỰC KHÔ trong 30 hay 60 phút, nước trong quần áo sẽ bốc hơi, do đó thời gian sấy khô sẽ rút ngắn lại. Ngoài ra, bạn có thể sấy khô bộ đồ thể thao, sợi hóa học hay sợi tổng hợp bằng cách cài đặt chế độ VẮT CỰC KHÔ trong 90 phút (trọng lượng dưới 7 kg).

- Cảm giác chạm tay khác nhau tùy thuộc vào loại, trọng lượng quần áo, nhiệt độ và độ ẩm phòng. Quần áo sẽ lạnh do tiến trình sấy không khí, vì thế khi chạm tay sẽ có cảm giác còn ẩm ướt.



## VẮT CỰC KHÔ là gì?

Đây là quá trình xả khí ẩm thông qua quá trình lồng giặt/lồng vắt quay tròn ở tốc độ cao, do đó nước trong quần áo sẽ bốc hơi.



\* Cứ 15 phút đảo một lần để có thể gỡ quần áo ra, không cần thiết phải đảo, tùy thuộc vào lượng quần áo.

### ■ Các loại quần áo không được dùng chế độ VẮT CỰC KHÔ

- Do chế độ VẮT CỰC KHÔ cần một khoảng thời gian lâu để quay tròn ở tốc độ cao, và gỡ quần áo 15 phút một lần, do đó không sử dụng các đồ sau ở chế độ này:
- Quần áo dễ mất màu
- Quần áo dễ nhăn (như áo khoác, hoặc áo bông 100%)
- Quần áo dễ bị biến dạng
- Quần áo không thấm nước
- Mền và chăn

### ■ Cách sử dụng nút VẮT CỰC KHÔ

(Ví dụ) Khi thực hiện quá trình giặt "REGULAR".

Ấn nút để lựa chọn thời gian của quá trình theo trình tự hay lựa chọn chỉ VẮT CỰC KHÔ sau.  
Ấn nút nhất 4 lần, khi chỉ chọn chế độ VẮT CỰC KHÔ.

	QUÁ TRÌNH	VẮT CỰC KHÔ
1 lần	quá trình giặt "REGULAR"	30 phút
2 lần	quá trình giặt "REGULAR"	60 phút
3 lần	quá trình giặt "REGULAR"	90 phút
4 lần	Không	30 phút
5 lần	Không	60 phút
6 lần	Không	90 phút



## CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ (nếu nhà bạn có trẻ nhỏ)

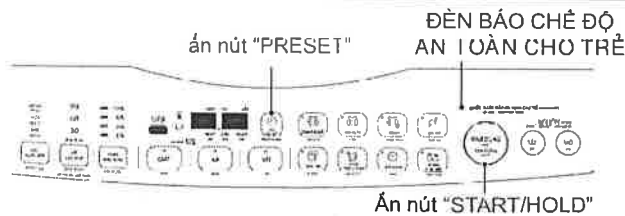
### Chế độ AN TOÀN CHO TRẺ

Model này được trang bị chế độ AN TOÀN CHO TRẺ. Sau khi BẬT chế độ này, nắp sẽ khóa lại vì vậy trẻ nhỏ sẽ không thể rơi vào lồng giặt/lồng vắt trong khi giặt hay sấy khô. Nếu thấy tai nạn như trẻ ngã vào lồng giặt/lồng vắt, hãy thực hiện biện pháp cứu hộ cần thiết ngay lập tức.

Hãy BẬT chế độ này khi có trẻ nhỏ.

**CẢNH BÁO:** Hãy để ý tới trẻ nhỏ. Không để nắp máy giặt mở. Không để máy giặt đầy nước. Không để trẻ nhìn vào trong lồng giặt/lồng vắt hay chơi gần máy giặt. Không đặt giá hay hộp v.v gần máy giặt.

### CÁCH SỬ DỤNG CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ



Ấn nút sau đó máy giặt sẽ bắt đầu vận hành, cho bột giặt và nước xả theo hướng dẫn bên dưới đây:

Giữ chặt nút , nhấn lại nút lần nữa.

- Một tiếng bip phát ra và đèn báo chế độ AN TOÀN CHO TRẺ sẽ sáng lên (nhấp nháy).

Khi đặt chế độ AN TOÀN CHO TRẺ, máy sẽ lưu trong bộ nhớ.

#### Hủy chế độ AN TOÀN CHO TRẺ

Giữ chặt nút , nhấn lại nút lần nữa.

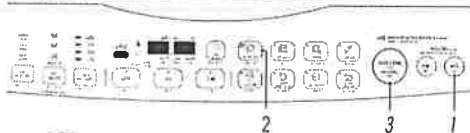
- Một tiếng bip phát ra và đèn báo chế độ AN TOÀN CHO TRẺ sẽ tắt (không nhấp nháy).

Có thể hủy chế độ này trong khi đang vận hành.

- Không thể cho thêm bột giặt khi đang ở chế độ bảo vệ trẻ em. Khóa nắp được kích hoạt.
- Cuối tiến trình giặt, nắp máy sẽ tự động khóa.
- Nếu xảy ra tai nạn khi cố tình đẩy nắp đang khóa ở chế độ bảo vệ trẻ em lên. Tiếng bip sẽ phát ra và máy sẽ dừng vận hành. Sau đó nếu tình trạng này duy trì khoảng 5 giây, máy sẽ phát ra tiếng cảnh báo và xả nước ra.

## CHẾ ĐỘ GHI NHỚ

### Cách sử dụng chế độ ghi nhớ



#### 1 Bật NGUỒN ĐIỆN

► Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt và chọn chu trình phù hợp (thời gian giặt, thời gian xả, thời gian vắt, lượng nước có thể lưu lại trong bộ nhớ). Đặt tùy chọn chu trình giặt.

#### 2 Ấn nút

- Ấn nút và giữ khoảng 5 giây. Một tiếng bip sẽ phát ra ("bíp-bíp-bíp") và đèn báo tại sẽ nhấp nháy.

#### 3 Ấn nút

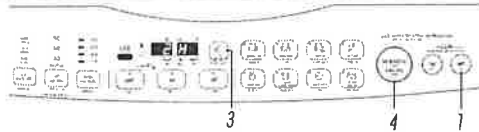
Khi thay đổi tiến trình trong lúc đang vận hành, tiến trình thay đổi này sẽ không được lưu vào chế độ ghi nhớ.




#### HỦY CHẾ ĐỘ GHI NHỚ

- Ấn nút POWER (on) khi muốn hủy chế độ ghi nhớ.
- Ấn nút và giữ khoảng 5 giây. Một tiếng bip sẽ phát ra ("bíp-bíp-bíp") và đèn báo tại sẽ sáng.

# CHẾ ĐỘ HẸN GIỜ GIẶT

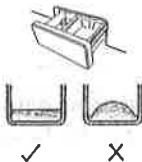
## Cách sử dụng chế độ hẹn giờ



- Bật NGUỒN ĐIỆN** .
  - ▶ Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt và chọn chu trình hay mức nước phù hợp. Đặt tùy chọn chu trình giặt.
- Chọn quá trình giặt muốn hẹn giờ giặt.**
- Ấn nút** .
  - Có thể thay đổi thời gian hiển thị trên màn hình từ 2 lên 24 tiếng bằng cách tăng 1 giờ là 1 lần ấn nút.
- Ấn nút** .
  - Kiểm tra xem có đang bật vòi nước không.
- Cho bột giặt theo hướng dẫn và sau đó đóng nắp máy giặt lại.**

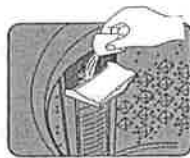
### Bột giặt

Kéo ngăn đựng chất giặt tẩy ra, sau đó cho chất tẩy giặt vào đều trong ngăn. Sau đó đóng ngăn lại.




### Nước tẩy




Đổ nước tẩy vào trong ngăn chất tẩy giặt.




## XÁC NHẬN THỜI GIAN HẸN GIỜ

- Hiển thị thời gian hẹn giờ khi ấn nút .
- Thời gian hẹn giờ hoàn thành và thời gian thực tế chênh lệch nhau là do áp lực nước và điều kiện xả.

## HỦY CHẾ ĐỘ HẸN GIỜ


- Ấn nút  POWER khi muốn hủy chế độ hẹn giờ.
- Nếu muốn thay đổi thời gian hẹn giờ sau khi đã khởi động chế độ hẹn giờ, ấn  POWER off và sau đó ấn  POWER on, và cài đặt lại thời gian hẹn giờ mới.

# KHÓA NẮP

Hướng dẫn: Không mở nắp trong khi  đang sáng. (Có thể làm hỏng nắp.)  
Vào cuối giai đoạn vận hành, nắp sẽ tự động mở khóa.  
Khi muốn hủy khóa nắp

### ■ Trong khi vận hành

Ấn nút  để vận hành chờ.

Khi  tắt, có thể mở nắp ra.

### ■ Trong khi đang tắt nguồn điện

Bật nguồn. Khi  tắt, có thể mở nắp ra.

(Khi tắt nguồn hay mất điện trong khi đang vận hành, nắp sẽ vẫn ở tình trạng khóa.)

- Tham khảo trang 20 để biết chế độ AN TOÀN CHO TRẺ.

## CHẾ ĐỘ TÙY CHỌN

### Nếu thấy lượng nước quá ít hay quá nhiều

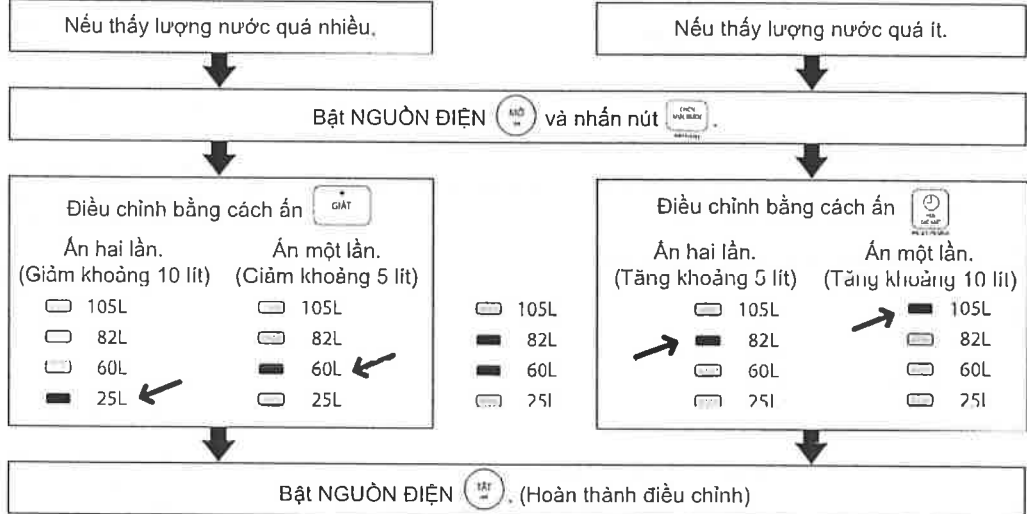
Mức nước tự động cài đặt cho phù hợp với lượng đồ giặt. Nếu thấy lượng nước quá ít hay quá nhiều, có thể điều chỉnh bằng cách sau.

HIỂN THỊ MỨC NƯỚC CỦA MODEL AW-DUG1600WV

- 102L
- 82L
- 60L
- 25L

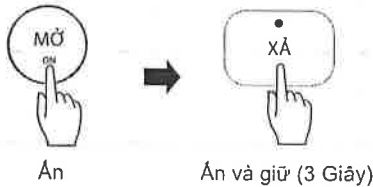
HIỂN THỊ MỨC NƯỚC CỦA MODEL AW-HUG1600WV

- 100L
- 82L
- 60L
- 25L



\* Khi đã cài đặt một lần, máy sẽ ghi vào trong bộ nhớ. Không cần phải cài đặt cho mỗi lần giặt đồ.

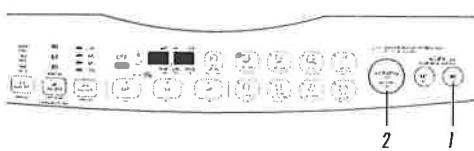
### Nếu muốn thay đổi chế độ xả xoắn dạng sen sang xả tĩnh



**Lưu ý:** Theo hướng dẫn này, thay đổi chế độ xả xoắn dạng sen sang xả tĩnh chỉ áp dụng cho mực nước từ 82 lít trở lên, (hay công suất định mức từ 7,0 kg trở lên)

- 1 Ấn nút **MỞ** để **tắt** máy giặt.
- 2 Ấn nút **XẢ** và giữ khoảng 3 giây. Một tiếng bíp sẽ phát ra và quá trình sẽ được cài đặt trong 5 giây. Sau đó, ấn nút **TẮT** để **tắt** máy giặt.
  - Thực hiện theo chỉ dẫn này cho chế độ xả sen, một tiếng bíp sẽ phát ra.
  - Sau khi cài đặt, máy giặt sẽ lưu lại vào bộ nhớ. Vì vậy sẽ không cần phải cài lại mỗi lần.

## CHỨC NĂNG KHÔI PHỤC (KHÔI PHỤC DO LỖI NGUỒN ĐIỆN)



Nếu nguồn điện lỗi trong khi đang vận hành, máy giặt sẽ lưu tiến trình còn lại. Sau khi có điện trở lại, có thể khôi phục lại tiến trình.

- 1 BẬT NGUỒN ĐIỆN **MỞ**.
  - Đèn báo tiến trình và quá trình giặt còn lại sẽ nhấp nháy, và một tiếng bíp sẽ phát ra trong 5 giây.

- 2 Ấn nút **PHI ĐỒNG**.

#### LƯU Ý

- Đối với "CHẾ ĐỘ HẸN GIỜ", nếu nguồn điện lỗi trước khi máy bắt đầu vận hành, máy sẽ hủy thời gian hẹn giờ. Do vậy, phải cài lại thời gian hẹn giờ.
- Ấn nút **TẮT** off để hủy tiến trình còn lại.

## LƯỢNG CHẤT GIẶT TẮY KHUYẾN CÁO

### ■ Giá trị tham khảo lượng chất giặt tẩy

Công suất định mức (kg)	Hiển thị lượng chất giặt tẩy (muỗng)	mức nước			Chất giặt tẩy			Nước xả vải	
		AW-DUG1700W	AW-DUG1600W	AW-DUG1500W	Bột		Chất lỏng	Loại thông thường	Loại đậm đặc
					Loại thông thường	Loại đậm đặc	Loại đậm đặc		
14-16	1,9	105 L	102 L	100 L	Khoảng 140g	Khoảng 70g	Khoảng 70mL	Khoảng 70mL	Khoảng 23mL
	1,7				Khoảng 126g	Khoảng 63g	Khoảng 63mL	Khoảng 63mL	Khoảng 21mL
	1,6				Khoảng 118g	Khoảng 59g	Khoảng 59mL	Khoảng 59mL	Khoảng 20mL
7	1,5	82 L	82 L	82 L	Khoảng 110g	Khoảng 55g	Khoảng 55mL	Khoảng 55mL	Khoảng 18mL
	1,3				Khoảng 94g	Khoảng 47g	Khoảng 47mL	Khoảng 47mL	Khoảng 16mL
	1,2				Khoảng 88g	Khoảng 44g	Khoảng 44mL	Khoảng 44mL	Khoảng 14mL
4	1,1	60 L	60 L	60 L	Khoảng 80g	Khoảng 40g	Khoảng 40mL	Khoảng 40mL	Khoảng 13mL
	1,0				Khoảng 72g	Khoảng 36g	Khoảng 36mL	Khoảng 36mL	Khoảng 12mL
	0,8				Khoảng 58g	Khoảng 29g	Khoảng 29mL	Khoảng 29mL	Khoảng 10mL
1	0,5	25 L	25 L	25 L	Khoảng 36g	Khoảng 18g	Khoảng 18mL	Khoảng 18mL	Khoảng 6mL
Chăn màn					---	---	Khoảng 70mL	Khoảng 70mL	Khoảng 23mL

- Lượng chất giặt tẩy (giá trị tham khảo) cho chế độ giặt "REGULAR", "SOAK", "HEAVY WASH", "DELICATE", "FRAGRANCE" và "SPEED" được hiển thị trên cơ sở mức nước 55 lít và 1 lượng đơn vị muỗng. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng lượng chất giặt tẩy.
- Bột giặt bao gồm chất giặt tẩy tổng hợp và bột xà phòng. Chũ cái được làm từ dầu tự nhiên. Xác nhận nhãn chất giặt tẩy.
- Mức nước thay đổi theo loại chất giặt tẩy.

### Mẹo vặt

- Không cho quá nhiều chất giặt tẩy. (Tham khảo danh sách bảng ở trên để cho chất giặt tẩy dựa trên trọng lượng quần áo.) Quá nhiều chất giặt tẩy sẽ tạo ra quá nhiều bọt, có thể gây ướt sàn và gây tai nạn.
- Tránh phun chất giặt tẩy vào nắp hoặc bảng điều khiển. Nếu làm vậy, lau sạch ngay lập tức.
- Loại nước xả vải đậm đặc có thể quá đặc, hãy pha loãng. Tham khảo phương pháp ở trang 24.

# HƯỚNG DẪN GIẶT ĐỒ

## Sử dụng chất giặt tẩy và chất tẩy

Tham khảo hướng dẫn sử dụng chất giặt tẩy và chất tẩy để biết lượng và phương pháp trước khi sử dụng.

### Nước giặt

- Thêm vào ngăn đựng chất giặt tẩy/ chất tẩy.
- Khi thường xuyên sử dụng nước giặt, thực hiện 'VỆ SINH LỒNG GIẶT' đều đặn để loại bỏ khi xả phòng xuất hiện thường xuyên.



### Nước tẩy

- Pha loãng nước tẩy với 3 lần nước trước khi cho vào ngăn đựng nước giặt tẩy và nước tẩy hoặc ngăn đựng nước tẩy.
- Không thêm chất tẩy trực tiếp vào lồng hoặc phun lên quần áo, nếu không có thể làm mất màu hoặc hỏng quần áo.
- Trong khi đang sử dụng chế độ HẸN GIỜ, cho bột giặt trước khi cho nước tẩy vào.

### Bột giặt/chất tẩy

- Thêm vào ngăn đựng chất giặt tẩy/ chất tẩy
- Đối với chế độ "HẸN GIỜ", cho nước giặt tẩy vào ngăn Softener/ Detergent (Hẹn giờ) (tham khảo trang 21).



### Khi thay đổi vị trí ngăn đựng

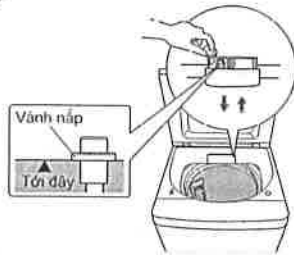
- Bật máy và mở nắp máy giặt, sau đó cài đặt chỉ vắt và khởi động. Khi hiển thị lỗi "E21", xoay lồng giặt/lồng vắt bằng tay về vị trí phù hợp để cho chất giặt tẩy và chất tẩy vào. Tắt liệ thống.

## Sử dụng nước xả

Tham khảo hướng dẫn sử dụng nước xả để biết lượng và phương pháp trước khi sử dụng.

Khi máy đang vận hành , nhấn trước khi cho nước xả vào.

- Cho một lượng nước xả phù hợp vào trong ngăn nước xả, trên cơ sở giá trị tham khảo hiển thị. Nước xả sẽ được lự động cho vào lồng trong quá trình xả cuối.
- Giữ ngăn đựng nước xả tốt.



### Mẹo vặt

- Ấn ngăn đựng nước xả vào đúng vị trí. Không để mực hóa chất cao hơn miệng nắp hộp. Nếu không, quá nhiều nước xả sẽ bị tràn trong khi giặt.
- Không để nước xả vào trong ngăn đựng quá lâu, làm vậy có thể làm nước xả đông cứng.
- Tránh phun hóa chất lên trên bảng điều khiển, nếu có, lau sạch ngay.
- Không mở ngăn đựng trong khi đang xả & xối nước, nếu không nước có thể phun ra ngoài.

- Do cấu trúc ống xi-phông, một vài chất lỏng có thể lưu lại bên trong ngăn đựng, điều này là bình thường.
- Chất lỏng đậm đặc có thể quá đặc khi cho vào. Pha loãng theo tỷ lệ 1:1 trước khi cho vào.

Nước xả vải (công thức đậm đặc)  Nước



### Khi nào là thời điểm tốt nhất để cho nước xả vào?

Cho nước xả vào ngăn đựng nước xả trong khi

Nước xả tự động cho vào trong khi

Xối nước

Giặt

Xả cuối



- Cho nước xả vào ngăn đựng trước khi kết thúc tiến trình giặt. Nước xả sẽ tự động được cho vào lồng giặt/lồng vắt trong khi xả cuối.



# LẮP ĐẶT

## Chọn vị trí lắp đặt

Lắp máy giặt ở nơi bằng phẳng, ổn định.

- Khi đặt máy giặt ở nơi không bằng phẳng sẽ gây nguy hiểm vì máy có thể bị dịch chuyển trong khi rung lắc.
- Máy sẽ phát ra nhiều âm thanh khi rung lắc trong khi sử dụng.



Tránh để máy giặt tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.

- Các bộ phận nhựa có thể bị biến dạng hay mất màu.



Khi dịch chuyển máy giặt, giữ tay cầm bên thân.

Có các bộ phận chuyển động, bộ phận điện và tấm thép có thể gây điện giật và bị thương.

- Không dùng tay chạm vào đáy vỏ máy.
- Không dùng tay nâng đáy vỏ máy lên.



Tránh để máy giặt ở nơi có thể bị đóng đông khi trời lạnh.



Để một khoảng ít nhất 5 cm tính từ cạnh bên và mặt sau của máy tới vật thể dọc gần nhất.

- Khi đặt quá gần tường hay các vật khác, máy rung trong khi vận hành có thể khiến các vật này bị lắc.



**Khi phủ máy giặt.**

Không sử dụng tấm phủ bằng nhựa vinyl cloric. Đôi khi làm hư hỏng các bộ phận nhựa và mặt sơn. Khi sử dụng tấm phủ bằng nhựa vinyl cloric, đặt miếng vải giữa máy và tấm phủ.

## Cân bằng máy giặt

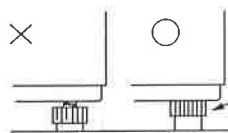
Khi điều chỉnh chân, đỡ phần đầu máy. Không đỡ đáy máy.

### 1 Điều chỉnh chân để máy không dịch chuyển.

Lưu ý: Sau khi điều chỉnh, khóa các đai ốc chân bằng cách xoay theo hướng mũi tên.

Đảm bảo rằng đáy của thân chính không chạm sàn.

Nếu đáy chạm sàn sẽ gây ra lắc và tiếng ồn.

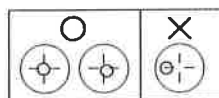


Xiết chặt các đai ốc của chân điều chỉnh và khóa lại.

### 2 Kiểm tra vị trí của bọt khi trong đèn báo mực sàn.

- Nếu bọt không nằm bên trong chu trình, điều chỉnh độ cao bằng cách xoay nắp chân.

Lưu ý: Kiểm tra đèn báo mực sàn trực tiếp từ phía trên.



Điểm tiêu chuẩn, Bọt

### 3 Phụ thuộc vào vị trí bọt trong đèn báo mực ngang, đặt nắp và khóa chân lại (Đảm bảo rằng đã cố định chân điều chỉnh.)

- Gắn nắp chân lên chân phía tay phải. Xoay chân điều chỉnh chiều cao để có thể điều chỉnh chiều cao.

(Ví dụ) Máy giặt nghiêng về phía bên phải.



### 4 Giữ theo đường chéo máy giặt và đảm bảo rằng không để phát ra tiếng lách cách.

- Cho dù thực tế bọt đang bên trong chu trình, vẫn có thể phát ra tiếng lách cách. Sau đó sẽ thấy máy lắc mạnh hơn hay thỉnh thoảng phát ra tiếng ồn. Điều chỉnh lại trong trường hợp máy kêu lách cách.



# LẮP ĐẶT

## Lắp đặt nối đất

- Đảm bảo nối đất máy giặt khi lắp đặt. Khi nối hay ngắt dây nối đất, trước tiên tháo phích cắm điện ra khỏi ổ AC.
  - Trong trường hợp máy có hai dây dẫn, nối dây nối đất tới nền thích hợp trước khi cắm dây điện vào ổ điện.
  - Trong trường hợp dây 3 lõi chốt nối đất trong phích cắm phải nối vào đúng điểm trên ổ điện.
- Không nối dây nối đất trong bất kỳ trường hợp nào ở những nơi dưới đây:
- Không nối đất với ống dẫn khí gas. Có thể gây hỏa hoạn hay cháy nổ.
  - Không nối đất với đường dây điện thoại hay cột thu lôi. Có thể gây nguy hiểm khi có giông bão hay sấm chớp.
- Cũng như vậy, vì ống nước thường làm bằng nhựa, nên không đặt dây nối đất cạnh.

### Dây dẹt hai lõi

Khi sử dụng đầu nối đất trên cổng ra AC:

Đảm bảo rằng dây nối đất được nối chặt với cổng nối đất.

- Nên sử dụng cọc nối đất co sẵn. Cọc nối đất nên đặt ở nơi ẩm ướt nhất có thể.

### Dây dẹt ba lõi

**CẢNH BÁO THIẾT BỊ NÀY PHẢI ĐƯỢC NỐI ĐẤT.**

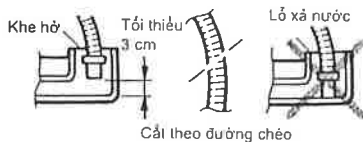
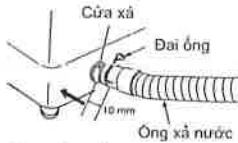
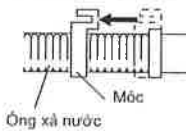
Do màu sắc lõi dây dẫn chính của thiết bị có thể không giống với màu sắc quy ước ở cổng phích cắm, vui lòng làm theo quy trình dưới đây.

- Dây màu xanh lá cây và vàng phải nối với cổng phích cắm ký hiệu bằng chữ E hay bằng biểu tượng nối đất hay màu xanh lá cây hay xanh lá cây và vàng.
- Dây màu xanh nước biển phải nối với cổng có ký hiệu bằng chữ N hay màu đen.
- Dây màu nâu phải nối với cổng có ký hiệu bằng chữ L hay màu đỏ.

## Lắp đặt ống thoát nước.

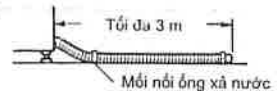
### Di chuyển móc treo

- Khi đặt ống thoát nước vào trong bồn giặt hay lên trên ống thoát nước, móc có thể di chuyển được tạo thuận lợi cho việc cài đặt.
  - Khi móc móc treo ống vào rãnh trên thân máy giặt, dịch chuyển móc trở lại vị trí ban đầu.
  - Đặt ống xả nước vào trong sâu nhất có thể, sau đó sử dụng đai ống phụ kiện để siết chặt lại.
  - Siết chặt ống. Nếu không siết chặt ống có thể gây rò rỉ.
  - Khoảng cách đai ống khóa tới vỏ máy là khoảng 10 mm như hình vẽ.
  - Khi gắn ống xả nước vào bồn giặt, v.v, hãy để một khoảng cách giữa đầu ống và bề mặt liền kề, hay cắt ống theo đường chéo để đảm bảo thoát nước tốt.
- \* Để đầu phẳng của ống tiếp xúc với mặt phẳng của máy giặt sẽ làm cản trở quá trình thoát nước.



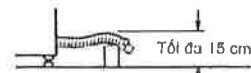
### Kéo giãn ống xả nước

- Chú ý tới độ cao ống xả nước và các vật ống chạy qua. Nếu ống xả nước quá cao, có thể không xả nước tốt được.
- Độ dài ống xả nước có thể giãn tới 3 m nếu vẫn giữ nguyên vị trí.
- Sau khi kéo giãn, kiểm tra xem có bị rò rỉ nước không.

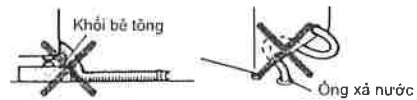


### Chú ý:

- Nếu mức ngưỡng và ống xả nước cao, máy giặt có thể không xả nước được.



- Cần thận không làm chà sát ống xả nước. Không để ống xả nước ở dưới máy giặt. Có thể làm hư hỏng ống xả nước.



# LẮP ĐẶT

## Gắn ống cấp nước với vòi

Nếu gắn đầy ống cấp nước, có thể gây rò rỉ nước.

### Hình dạng vòi



Khoảng cách cần thiết tối thiểu là 1,6 cm

Vòi gắn tường là tốt nhất.

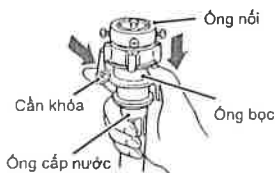
### Chú ý

- Phải sử dụng ống cấp mới kèm theo sản phẩm, không sử dụng lại ống cấp cũ.
- Nếu các vòi không phù hợp, liên hệ với đại lý.
- Không sử dụng nguồn nước nóng.
- Để có thể cung cấp nguồn nước thường xuyên cho máy giặt, nên sử dụng ống nước nhánh (bán riêng).

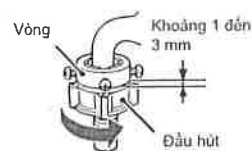


### Gắn ống nối

- 1 Đẩy cần khóa ống cấp nước. Kéo ống bọc xuống, hạ thấp toàn bộ ống để ngắt ống nối.
- 2 Kiểm tra đường kính vòi. Khi miệng vòi rộng, nới vít và tháo vòng bên trong ra để dễ dàng thực hiện, để gắn vào.
- 3 Nới 4 vít của ống nối, đẩy ống nối về vòi nước.
- 4 Siết chặt bốn vít quanh vòi. Lúc này kiểm tra khoảng cách giữa đầu hút bụi và vòng là khoảng 4 mm.



- 5 Tháo vòng bit ra khỏi ống nối và xoay theo hướng mũi tên để đầu hút thật chặt.

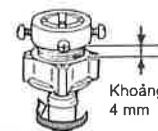


- 6 Kiểm tra khoảng cách giữa đầu hút và vòng là khoảng 1 tới 3 mm.

- Nếu khoảng cách rộng, có thể gây rò rỉ nước.
- Nếu rò rỉ nước trong khi vận hành, siết chặt đầu hút hơn nữa.

### Chú ý

- Nếu gắn ống nối lại do di chuyển nhà v.v, nới lỏng 4 mm khoảng cách giữa đầu hút và vòng. Sau đó gắn theo phương pháp nêu trên. Chúng có thể chống rò rỉ nước.

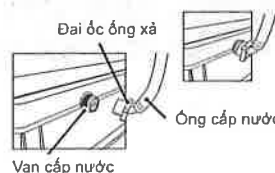


### Nối ống cấp nước

- 1 Kéo ống bọc xuống, sau đó đặt ống cấp nước vào.
- 2 Tách ống bọc ra cho tới khi nghe thấy tiếng lách cách, sau đó đẩy lên.
- 3 Kiểm tra để đảm bảo rằng cần khóa được treo trên đầu hút. Tiếp đến, kéo ống xuống để kiểm tra đảm bảo rằng ống cấp nước không rời ra.



- 4 Siết chặt đai ốc ống ở đầu ống cấp nước vào van cấp nước.



### Chú ý:

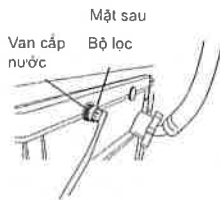
- Bật nước để kiểm tra đảm bảo rằng ống cấp nước được lắp đúng và để kiểm tra rò rỉ. Nếu có rò rỉ, nối lại từ đầu.
- Nếu tháo ống cấp nước sau khi cấp nước, nước có thể phun ra. Tham khảo phần sau "Tháo ống cấp nước".

## LẮP ĐẶT

### Nếu có vấn đề khi cấp nước

Van nạp nước có thể bị tắc do bụi bẩn.

- Tháo ống hút gió và dùng cọ để lau chùi bộ lọc van.
- Nếu tháo ống cấp nước không cẩn thận, nước có thể phun ra. Do đó, tuân theo quy trình sau.



Tháo ống cấp nước

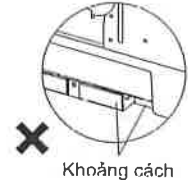
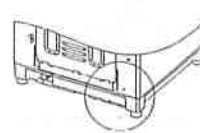
- 1 Tắt vòi nước.
- 2 Ấn công tắc để bật máy giặt.
- 3 Ấn công tắc 1 lần sau đó ấn công tắc và đợi 30 giây.
- 4 Ấn công tắc , sau đó rời đai ốc ống xả để tháo ống cấp.
- 5 Tháo bộ lọc van ra khỏi van nạp nước sau đó lau chùi.
- 6 Để bộ lọc van trở lại van nạp sau khi đã lau chùi.



### Lắp nắp vỏ máy

- 1 Đưa nắp vỏ máy vào chân đế máy giặt từ mặt sau.
- 2 Đẩy nắp vỏ máy vào chân đế cho tới khi khóa hoàn toàn.

- Kiểm tra xem nắp vỏ máy sau khi đã khóa hoàn toàn có ngang bằng với chân đế hay không.



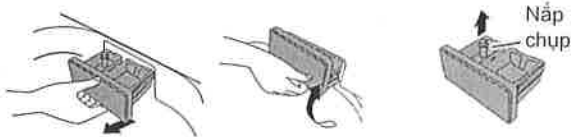
## BẢO DƯỠNG

### Ngăn đựng nước xả/chất giặt tẩy

Tháo ngăn đựng ra lau chùi. Ngoài ra, loại bỏ bụi bẩn trong van cấp nước.

Tháo ngăn đựng.

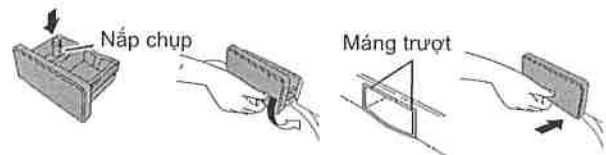
- 1 Quy trình tháo;  
Kéo ngăn đựng nước xả/chất giặt tẩy về phía bạn, sau đó nâng lên để tháo ra.



- 2 Tháo nắp chụp ngăn đựng nước xả/chất giặt tẩy ra.
- 3 Lau chùi ngăn đựng bằng nước. Lau ngăn đựng bằng vải ướt.

Quy trình gắn lại

- 1 Gắn nắp chụp ngăn đựng vào. Nếu máy giặt vận hành khi nắp chụp không đặt vào đúng vị trí, nước xả sẽ không vào được.
- 2 Nâng ngăn đựng nghiêng theo cách giống như khi tháo ra, và để sâu dọc theo máng trượt.



# BẢO DƯỠNG

## Hộp lọc xơ vải

Lau chùi lưới xơ vải vào cuối giai đoạn vận hành.

### Cách tháo

Giữ mặt trên hộp lọc xơ vải, và đẩy xuống và kéo lên cùng lúc.



### Cách tháo

Lật bộ lọc lại, và sau đó trượt ngăn đựng bộ lọc theo hướng mũi tên trong hình bên dưới để tháo ra. Lau chùi bên trong nắp bộ lọc và ngăn bộ lọc.



\* Khi khó tháo ngăn đựng bộ lọc do vướng lưới xơ, làm ẩm bằng nước để làm mềm lưới xơ.



### Hộp lọc xơ vải

### Cách lắp vào

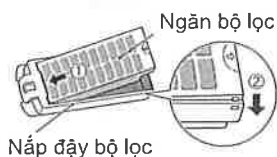
Giữ cạnh trên cùng của ngăn bộ lọc. Đặt cạnh dưới ngăn bộ lọc vào trong khay bộ lọc, và sau đó đẩy cho tới khi nghe thấy tiếng lách cách.



### Nắp đựng bộ lọc

### Cách lắp vào

① Đặt ngăn bộ lọc vào nắp bộ lọc như bên dưới đây.  
② Ấn ngăn nắp bộ lọc xuống cho tới khi nghe thấy tiếng lách cách.



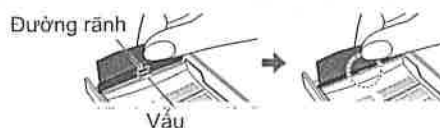
### Khi van bộ lọc bên trong nắp bộ lọc bị lỏng

\* Nếu van bộ lọc bị lỏng, có thể không giữ lại được xơ vải.

① Đặt van bộ lọc vào ngăn bộ lọc đồng thời căn chỉnh chỗ lõm và lỗ trên ngăn bộ lọc.



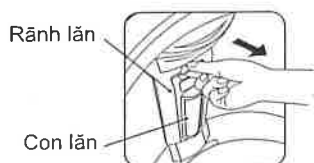
② Đặt rãnh van bộ lọc vào vấu giữa nắp bộ lọc.



## Con lăn

### Cách tháo

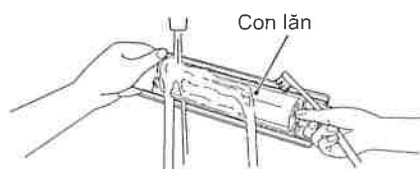
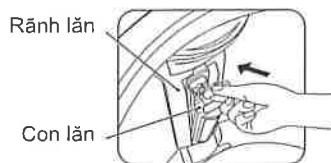
Giữ mặt trên của con lăn, và đẩy xuống và kéo lên cùng lúc.



\* Khi khó tháo con lăn do vướng lưới xơ, làm ẩm bằng nước và sử dụng bàn chải để làm mềm lưới xơ.

### Cách lắp vào

Giữ cạnh trên cùng của con lăn. Đặt cạnh dưới con lăn vào trong khay, và sau đó đẩy cho tới khi nghe thấy tiếng lách cách.



# BẢO DƯỠNG

## Rửa thân máy, bảng và nắp kính

Lau chùi bằng miếng vải mềm. Khi có vết bẩn cứng đầu, dùng miếng vải thấm chất tẩy rửa nhà bếp để lau. Ngoài chất tẩy rửa nhà bếp, KHÔNG sử dụng chất làm sạch hóa học, chất benzene, chất pha loãng, chất tẩy rửa tổng hợp để lau đồ đạc trong gia đình hay nội thất. Làm vậy sẽ gây mất màu, trầy xước và hư hỏng.

### Để tránh làm hư hỏng và lỗi

Khi chất giặt tẩy, nước xả, chất làm tóc, v.v dính vào các bộ phận nhựa như bảng điều khiển hay nắp giặt, lau ngay bằng vải ẩm. Các bộ phận này có thể bị vỡ nếu không lau chùi.

\* Đặc biệt nếu nước giặt đậm đặc dính vào các bộ phận nhựa, có thể gây vỡ vì thế hay cẩn thận.

### Chú ý

- Khi dùng để nước giặt, keo xịt, chất làm tóc hay đẩy các vật sắc vào khu vực bảng hay khóa nắp. Làm vậy có thể gây hỏng các bộ phận.
- Tấm phủ bằng nhựa vinyl chloride có thể gây hư hỏng bộ phận nhựa và bề mặt sơn. Nếu sử dụng tấm phủ, đặt một miếng vải lên nóc máy giặt trước khi phủ.
- Lau nắp kính bằng vải mềm. Không sử dụng chất tẩy rửa hóa học, nước lau kính vì có thể làm rỉ sét hay hư hỏng bộ phận bên ngoài.

## Nếu lồng inox rỉ sét do các lí do bên ngoài

### ■ Rỉ sắt

Lau chùi bằng miếng bọt biển hay vải mềm thấm kem tẩy rửa.

\* Không sử dụng bàn chải kim loại vì có thể làm trầy xước và dễ rỉ sét thân máy.

Phải thường xuyên chống rỉ lồng inox. Tuy nhiên, vẫn có thể bị rỉ sét. Tuân theo khuyến cáo dưới đây để ngăn rỉ sét.

### Khuyến cáo

- Không để các vật kim loại vào trong máy, ví dụ kẹp tóc.
- Sau khi xả nước, nước rỉ sét sẽ bị xả theo. Điều này gây tích tụ rỉ sét bên trong máy giặt. Dùng nước sạch lau chùi lại lần nữa.

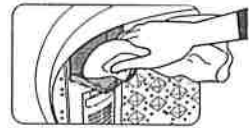


## Ngăn đọng chất giặt tẩy/chất tẩy

Lau hay rửa sạch chất giặt tẩy còn sót lại.

Nếu chất giặt tẩy còn sót lại khó rửa, sử dụng quá trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT".

- Trước khi cho chất giặt tẩy hay chất tẩy vào trong ngăn đựng chất giặt tẩy/chất tẩy, tháo nước trong ống cấp. Nếu vẫn còn nước, chất giặt tẩy sẽ bị cứng và bám lại.



## Trong trường hợp nước đóng băng

Xả toàn bộ nước ra khỏi lồng, ống xả nước và ống cấp nước sau khi sử dụng máy.

### Nếu nước bị đóng băng

- 1 Tháo ống cấp nước và xả nước ấm vào (dưới 40°C).
- 2 Cho nước ấm (dưới 40°C) vào lồng cho tới khi đầy hoàn toàn mâm giặt. Để trong vòng 30 phút. Sau đó kiểm tra xem có thể quay mâm giặt bằng tay được chưa.



## BẢO DƯỠNG

### Vệ sinh lồng giặt

#### Quá trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”

Vết bẩn trên quần áo hay từ nước thải trên lồng giặt/lồng vắt sẽ gây mùi hôi vấn đề về xả nước. Vết bẩn từ quá trình giặt sau đó sẽ làm bẩn đồ giặt. Nếu đang trong trường hợp này, sử dụng chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT” hàng tháng. Hay trong trường hợp quần áo bị hồ cứng, sử dụng chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT” để loại bỏ vết bẩn hồ ra khỏi lồng giặt/lồng vắt.


#### Quá trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”

(Ví dụ: 2 giờ của quá trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”)

Lấy nước/Khuấy (*1)	khoảng 26 phút
Ngâm (*3)	khoảng 20 phút
Giặt	khoảng 4 phút
Tháo/Xả (*2)	khoảng 3 phút
Lấy nước (*1)	khoảng 18 phút
Xả	khoảng 4 phút
Tháo và xả (*2)	khoảng 35 phút

- \* 1 Mâm xả khuấy sau khi mực nước tăng đều.
- \* 2 Thời gian xả nước và vắt phụ thuộc vào điều kiện xả và điều kiện cấp nước.
- \* 3 Thời gian cài đặt ngâm phụ thuộc vào quá trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”. (2 giờ, 4 giờ, 9 giờ)
- Không sử dụng chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT” liên tục.

1 **Bật NGUỒN ĐIỆN** .

2 **Ấn nút**  **để chọn hiệu “VỆ SINH LỒNG GIẶT”**.  
• Thời gian cài đặt yêu cầu là 2 giờ, 4 giờ, 9 giờ.

3 **Ấn nút** .

4 **Khi mâm giặt bắt đầu khuấy, cho khoảng 300 ml chất tẩy loại chlorine vào lồng giặt/lồng vắt.**  
• Cho vào lúc mới lấy nước.  
• Khi mở nắp sẽ xuất hiện lỗi [E21] cho tới khi đóng nắp lại.  
• Không đặt quần áo vào trong lồng trong khi đang ở chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”.

5 **Đóng nắp.**

**Kết thúc quá trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”**  
• Sẽ nghe thấy tiếng bip khi hoàn tất vận hành.


■ **Khi muốn sấy khô lồng giặt/lồng vắt.**


## Quá trình “SẤY KHÔ LỒNG GIẶT”

- Chạy “SẤY KHÔ LỒNG GIẶT” sau khi giặt xong, để tránh nấm mốc bằng cách loại bỏ hơi ẩm trong lồng giặt/lồng vắt. Chạy quá trình này một tuần một lần.
- \* Không cho quần áo vào trong khi đang chạy quá trình này.

#### Mẹo vặt

- Nấm mốc trong lồng giặt/lồng vắt xảy ra tùy thuộc vào môi trường.
- Khi xảy ra nấm mốc, quá trình “SẤY KHÔ LỒNG GIẶT” sẽ không thể loại bỏ nấm mốc được. Do đó, nên chạy “SẤY KHÔ LỒNG GIẶT” và “VỆ SINH LỒNG GIẶT” thường xuyên.

1 **Bật**  **và nhấn công tắc**  **4 lần để chọn chức năng sấy khô.**

2 **Đóng nắp và ấn nút** .

- Quay tròn ở tốc độ cao khoảng 30 phút có thể làm khô lồng giặt/lồng vắt thông qua lấy không khí và quay tròn mâm giặt.

# TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG

Những điều sau không phải là sự cố.

Chế độ	Tình trạng	Kiểm tra
Trong khi vận hành	Nước tràn ra ngoài ống xả khi sử dụng máy lần đầu.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nước vẫn còn trong khi tiến hành chạy thử tại nhà máy.</li> </ul>
	Lồng giặt/lồng vắt và mâm giặt không chạy ngay lập tức.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hệ thống li hợp đang bật.</li> </ul>
Giặt	Mâm giặt quay tròn trước và trong khi xối nước.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trước khi xối nước → Kiểm tra trọng lượng quần áo.</li> <li>Trong khi xả nước → Hòa tan chất giặt tẩy.</li> </ul>
	Nước được cấp ở giữa tiến trình giặt	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu mực nước giảm trong khi giặt, nước sẽ tự động được cấp thêm.</li> </ul>
	Tiếng bip kêu lên và chất giặt tẩy bị thổi ra.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khi cài đặt chế độ bảo vệ trẻ em, điều này sẽ xảy ra nếu nắp mở ra.</li> </ul>
	Mực nước không phù hợp với trọng lượng quần áo.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Mực nước phụ thuộc vào trọng lượng quần áo. Nhiều quần áo sợi hóa học hay thêm quần áo đã thấm nước vào thì cảm biến sẽ coi là vật nặng. Nếu mực nước không phù hợp, điều chỉnh theo trọng lượng thực tế của quần áo. Nếu mực nước luôn xuất hiện ít hay nhiều hơn lượng phù hợp một chút, có thể điều chỉnh cài đặt tự động.</li> </ul>
Xả	Nước cho xả cuối trông hơi đục.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nước đục là do chất zeolite chủ yếu có trong chất giặt tẩy. Trong trường hợp này, tăng tần suất xả hay chuyển từ xả sen sang xả tĩnh.</li> </ul>
	Không xối nước sau khi bắt đầu xả.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khi không có nước trong lồng giặt/lồng vắt, sẽ bắt đầu quá trình vắt để loại bỏ nước hay chất giặt tẩy trong quần áo. Nước sẽ được xối lại sau khi vắt. (Nếu có nước trong lồng giặt/lồng vắt, sẽ vận hành xả tháo nước.)</li> </ul>
	Thực hiện chế độ xả tĩnh cho dù đã cài chế độ xả sen.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khi mực nước thấp hơn 60 lít, xả tràn sẽ tự động thay đổi sang xả tĩnh.</li> <li>Thực hiện xả tĩnh khi quần áo dồn về một bên lồng trong khi đang vắt hay trước khi vắt.</li> </ul>
Vắt	Không hết hoàn toàn nước sau khi vắt.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hiệu suất vắt thay đổi tùy thuộc vào loại quần áo.</li> <li>Nếu cần vắt thêm, chạy chức năng "VẮT CỰC KHÔ" trong 30 phút, 60 phút hay 90 phút.</li> </ul>
	Không bắt đầu vắt. Công tắc nguồn không thể bật được.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có thời gian ngừng hoạt động vì lí do an toàn khi khởi động ngay sau khi dừng.</li> </ul>
	Đột nhiên cấp nước hay máy thực hiện xả tĩnh trước hay trong khi đang vắt. Thời gian giặt kéo dài.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khi quần áo dồn về một bên lồng. Công tắc an toàn kích hoạt và tự động điều chỉnh quần áo. Cấp nước vận hành và làm đầy lồng. Sau đó vắt trở lại sau khi đã gỡ quần áo.</li> <li>* Nếu không điều chỉnh được sau hai chu trình vận hành nói trên, sẽ hiển thị lỗi "E31" hay "E32", và sẽ nghe thấy âm thanh cảnh báo cùng lúc đó.</li> </ul>





## TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG

Chế độ	Tình trạng	Kiểm tra
Những vấn đề khác	Thời gian còn lại xuất hiện thay đổi trong suốt quá trình vận hành. Vận hành không kết thúc trong khoảng thời gian còn lại.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thời gian còn lại hiển thị chỉ mang tính chất tham khảo. Thời gian thực tế thay đổi tùy theo áp suất nước, xả và kiểm tra cảm biến.</li> </ul>
	Chương trình giặt "REGULAR" được duy trì ngay cả khi thực hiện lựa chọn khác.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ở chương trình giặt "REGULAR" nước được cấp để tạo mực nước trước khi tiến trình giặt thực hiện.</li> </ul>
	Đèn báo "UFB" tắt.	<ul style="list-style-type: none"> <li>"UFB" không khả dụng khi chọn vận hành RINSE, SPIN.</li> </ul>
	Chức năng tự động tắt không hoạt động.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có hiển thị thông tin lỗi không? Hãy xác nhận chi tiết trên màn hình.</li> </ul>
	Chất nhờn trên áo quần không được giặt sạch.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng bột giặt hay nước giặt? Các chất giặt tẩy thường bám vào lồng giặt/ lồng vắt, có thể bám lại vào áo quần trong khi giặt.</li> <li>Lồng giặt/ lồng vắt có sạch sau khi bỏ chất giặt vào? Nếu không, các chất giặt sẽ làm bẩn đồ giặt trong khi giặt.</li> <li>* Nếu các trường hợp bên trên xảy ra, hãy vận hành tiến trình TUB CLEAN (Vệ sinh lồng giặt).</li> </ul>
	Chất giặt tẩy bám trên đồ giặt hoặc màng lọc	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất giặt không dễ đánh bay khi nước ở nhiệt độ thấp (dưới 10°C). Chất giặt tẩy còn sót lại có xu hướng bám trên đồ giặt nổi làm bằng sợi hóa học hoặc quần áo bò nặng được đặt phía trên lồng giặt/ lồng vắt, thay vì ở phía dưới bên phải. Nếu thấy chất giặt tẩy còn sót lại, hãy tăng tần suất vắt hoặc giặt đồ giặt với lượng nước còn lại.</li> </ul>
	Có tiếng bọt khí trong suốt quá trình xả.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Do không khí trong nước và từ trong ống xả, tiếng ồn là hiện tượng thông thường.</li> </ul>
	Có tiếng xì hoặc tiếng va đập trong khi nối nguồn điện hoặc vận hành.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tiếng xì xuất hiện trong khi bật nguồn không phải là hiện tượng bất thường.</li> <li>Khi máy giặt chuyển từ "WASH" sang "SPIN", tiếng ồn sẽ xuất hiện trong SUPER SPIN DRY (vắt cực khô), đây là hiện tượng thông thường.</li> </ul>
	Nước xả chứa bụi.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không sử dụng nước cho đến khi nước trong. Nếu dùng nước vẫn đục, có thể khiến quần áo bị ố màu. Để khôi phục, quần áo bẩn cần được làm sạch như cũ bằng loại nước tẩy không dùng cho quần áo màu.</li> </ul>
	Đài bị nhiễu. TV bị nhiễu hình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hãy để máy giặt cách xa đài hoặc TV một khoảng xa hơn 3 m.</li> </ul>
Bảng vận hành có vẻ nóng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Do nhiệt ở các bộ phận tĩnh điện.</li> </ul>	

## TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG

“Hiện thị bất thường trên bảng vận hành”, “vận hành bị ngắt quãng” hoặc “không chuyển động sau khi ấn nút” có thể do tiếng ồn bên ngoài hoặc gián đoạn. Nếu là vậy, hãy ngắt nguồn điện và cắm lại nguồn trước khi xác nhận lại lỗi.

Nếu xảy ra các lỗi sau, Không vận hành	Các phần cần kiểm tra
Không vận hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Có bị mất điện?</li> <li>• Cầu chì trong nhà bị cháy hoặc ngắt cầu chì?</li> <li>• Đã cắm phích cắm đúng cách chưa?</li> <li>• Nguồn điện đã được bật?</li> <li>• Đã ấn nút “START/HOLD”?</li> <li>• Máy giặt có đang ở chế độ PRESET?</li> </ul>
Rò rỉ nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kết cấu của vòi nước có phù hợp?</li> <li>• Mối nối ống xả có bị lỏng?</li> <li>• Van cấp nước có bị tắc hoặc lỏng?</li> <li>• Van cấp nước có bị tắc do tạp chất?</li> <li>• Ống xả không phù hợp với các phụ kiện?</li> <li>• Ống xả bị ngắt hoặc vỡ?</li> <li>• Ống xả có được thay đúng cách?</li> </ul> <div data-bbox="1053 757 1444 981" style="text-align: right;"> <p><b>Hãy kiểm tra</b></p>  </div>
Tiếng ồn bất thường và rung mạnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Máy có bị dốc hoặc lắc? Máy giặt không đứng trên bề mặt ổn định sẽ gây ra rung hoặc ồn trong khi vắt.</li> <li>• Dây điện, dây nối đất hoặc ống xả nước có bị chạm vào máy giặt?</li> <li>• Đáy máy giặt có chạm vào sàn? Điều này sẽ gây ra rung lớn trong khi vắt.</li> <li>• Đồ giặt có bị dồn sang một bên? Điều này khiến lồng giặt chạm vào lớp vỏ ngoài của máy giặt trong khi giặt hoặc vắt, và gây ra tiếng ồn lớn và rung trong khi vắt.</li> <li>• Có que diêm, dụng cụ lấy dây tai hoặc mảnh kim loại bên trong đồ giặt?</li> <li>• Ống xả có được lắp đúng cách? Hãy cắt ống xả nếu ống quá dài, ống cần được gắn với bọc ống ở miệng ống trước khi sử dụng.</li> </ul> <div data-bbox="949 1030 1428 1232" style="text-align: right;">  </div>
Nước xả tràn ra	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nước xả vải được thêm vào cao hơn miệng trên của ngăn đựng nước xả? Quá nhiều nước xả sẽ bị tràn trong khi giặt.</li> </ul>
Nắp không mở	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đèn cửa khóa nắp có bị tắt?</li> <li>• Khóa trẻ em có bị lỏng?</li> </ul>
Hiện thị thời gian giặt còn lại thay đổi	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thời gian còn lại hiển thị là thời gian xấp xỉ. Do thời gian hiển thị trong khi chính đúng thời gian, có thể khác so với thời gian thực tế. Thời gian yêu cầu sẽ thay đổi tùy theo phát hiện cảm biến, loại đồ giặt và số lượng đồ giặt, nhiệt độ phòng, áp suất nước, xả và đồ giặt không cân bằng.</li> </ul>

Lưu ý:

1-Sản phẩm này chỉ dùng cho gia đình

2-Việc bảo hành (miễn phí) không được thực hiện khi sản phẩm
















-Sử dụng cho mục đích thương mại

-Sử dụng không theo đúng hướng dẫn trong sách HDSD

-Không tuân theo các điều khoản khác trong phiếu bảo hành

## TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG

Xin kiểm tra khi máy phát ra tiếng kêu báo lỗi và đèn hiển thị dưới đây:

Hiện tượng	Nguyên nhân	Hướng giải quyết
	<p>Có vấn đề về ống xả nước</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ống xả có được gắn vào máy?</li> <li>• Ống xả bị uốn cong?</li> <li>• Ống xả đã được đặt nằm xuống?</li> <li>• Miệng ống xả bị ngập trong nước?</li> <li>• Ống xả bị nghẽn?</li> </ul>	<p>→ Sau khi kiểm tra, mở nắp máy ra và đóng lại lần nữa. Sau đó ấn nút khởi động .</p>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nắp máy mở?</li> </ul>	<p>→ Đóng nắp máy lại</p>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Khóa nắp có bị kẹt không?</li> <li>• Nắp máy có được đóng hoàn toàn?</li> <li>• Nắp máy có được khóa hoàn toàn?</li> </ul>	<p>→ Tắt nguồn để kiểm tra, sau đó khởi động lại máy.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đồ giặt phân bố không đều trong lồng giặt?</li> <li>• Lắp đặt máy không cân bằng?</li> </ul>	<p>→ Sắp xếp lại đồ giặt bên trong cho cân bằng, kiểm tra tình trạng lắp đặt máy, và đóng nắp lại.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Có dấu hiệu giống như  sắp xảy ra? → Xem phần báo hiệu </li> <li>• Có dấu hiệu giống như  sắp xảy ra? → Xem phần báo hiệu </li> </ul>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Van cấp nước có mở?</li> <li>• Có nước vào?</li> <li>• Có chặn bảm kín đầu van? (Khi áp lực nước yếu &gt; dưới 3L/phút, máy cũng báo lỗi "E5")</li> </ul>	<p>→ Sau khi kiểm tra mở nắp máy ra và đóng lại lần nữa. Sau đó ấn nút KHỞI ĐỘNG .</p>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Có nước trong lồng giặt khi chọn chức năng VẮT CỰC KHÔ?</li> </ul>	<p>→ Khởi động lại máy, chọn vắt thông thường. Sau đó chọn VẮT CỰC KHÔ.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giặt quá nhiều đồ?</li> <li>• Giặt quần áo sũng nước quần chặt nhau?</li> </ul>	<p>→ Giảm lượng đồ hoặc tháo rời đồ quần và khởi động lại máy. </p>

※ Nếu không giải quyết được sự cố sau khi đã làm theo hướng dẫn hoặc máy hiển thị những thông báo lỗi khác với danh sách trên, hãy rút phích điện ra khỏi nguồn và yêu cầu nhân viên bảo hành đến kiểm tra máy.

## PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP

Khi máy thực hiện hoạt động bất thường, hãy rút phích cắm và mang tới cửa hàng bảo hành của chúng tôi để xử lý. Không tự tháo rời máy vì các lý do an toàn. Vui lòng gọi đến tổng đài điện thoại miễn phí 18001529 để được tư vấn.

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại máy	AW-DUG1700WW	AW-DUG1600WW	AW-DUG1500WW	Loại máy	AW-DUG1700WW	AW-DUG1600WW	AW-DUG1500WW
Kiểu	Máy giặt hoàn toàn tự động			Áp lực nước tối đa	1,00 MPa		
Hệ thống giặt	Kiểu xoáy nước			Áp lực nước tối thiểu	0,03 MPa		
Điện áp định mức	220 V~			Lượng nước	105 L	102 L	100 L
Tần số	50 Hz			Lượng nước được sử dụng	195 L	192 L	190 L
Kích thước [CxRxS] mm	685 x 710 x 1061			Thời gian vận hành [Chỉ giặt]	15 phút		
Dung tích định mức [Khối lượng Quần áo Khô]	16 kg	15 kg	14 kg	Thời gian vận hành [Chu trình thông thường]	65 phút		
Nguồn vào định mức tối đa	390 W	385 W	380 W	Số IP	IPX4		
Khối lượng tịnh	53 kg			Cấp thiết bị	Cấp I		

# TOSHIBA

## ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

### ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

1. Từ máy tính:  
Truy cập vào trang web  
[www.toshiba18001529.com.vn](http://www.toshiba18001529.com.vn)
2. Từ điện thoại di động:  
Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (500đ/1 SMS)  
Cú pháp tin nhắn:  
Toshiba\_Kiểu máy\_Số máy\_Ngày mua.  
Trong đó:
  - \_ : khoảng trắng
  - Ngày mua theo định dạng: dd/mm/yy  
(Ví dụ: 29/04/15)
3. Từ điện thoại bàn  
Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529  
(Thứ Hai - Thứ Sáu: 08:00-22:00 / Thứ Bảy: 08:00-17:00)

### LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành  
Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**
2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền  
Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:  
[www.toshiba18001529.com.vn](http://www.toshiba18001529.com.vn)

### ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

[www.toshiba.com.vn](http://www.toshiba.com.vn)  
[www.toshiba18001529.com.vn](http://www.toshiba18001529.com.vn)

### ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

#### 1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 24 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
  - + Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
  - + Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích gia dụng, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
  - + Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
  - + Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, tạo sửa hoặc mất đi.

#### 2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí.

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng cho mục đích gia dụng hoặc sản phẩm không được sử dụng đúng công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nút bết hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.